

DƯỚI MÁI HỒNG ÂN

Đọc lại thánh thi ôn sử vàng
Lời Thầy dạy dỗ thâm từng trang
Ba ngàn thế giới ngời ân điển
Bát Quái Đồ Thiên hiện đạo tràng
Giữa cõi trăm luân thôi khắc khoải
Trên đường thiên lý hướng thênh thang
Những mong tìm dấu quê hương cũ
Dưới mái hồng ân rợp điển quang.

PHẠM VĂN LIÊM

Hội Thành Truyền Giáo Cao Đài



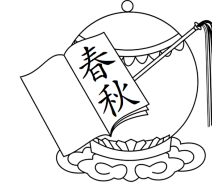
BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY

BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY

NXB TÔN GIÁO



BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN
XƯA VÀ NAY



Quý đạo tâm, đạo hữu môn sanh Cao Đài
chung tay ấn tống lần thứ nhất năm ngàn quyển
với tâm thành kỷ niệm Khai Minh Đại Đạo năm Quý Ty.
Kính nguyện hồi hướng cho quốc thái dân an,
đạo pháp trường lưu, chánh giáo hoàng dương,
vạn linh thức tỉnh hồi đầu, đồng đăng bỉ ngạn.

ĐÔI LỜI THA THIẾT

Quý vị vui lòng **KHÔNG photocopy, KHÔNG mua bán** bất kỳ
kinh sách nào do Chương Trình *Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách
Đại Đạo* thực hiện. Trân trọng kính mời Quý vị liên hệ với **thánh
thất Bàu Sen**, hoặc các điểm phát hành của chúng tôi tại các
tỉnh, thành, quận, huyện để thỉnh các ấn phẩm chánh thức
(kính biểu).

Kinh sách được ấn tống để kính biểu rộng rãi là nhờ có biết
bao tấm lòng vàng của hàng hàng lớp lớp đạo tâm gần xa gởi
gắm. Để không phụ lòng các bậc Mạnh Thường Quân ấy, xin
Quý vị trân trọng giữ gìn kinh sách để truyền trao cho đúng
người thật tâm tìm tu, học đạo. Chúng tôi chân thành biết ơn sự
thấu hiểu, đồng cảm, và hợp tác chặt chẽ của Quý vị.

BAN ẤN TỐNG

Quyển 65-1 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo
Kỷ niệm Khai Minh Đại Đạo (15-10 Bính Dần, 1926 / 15-10 Quý Ty, 2013)

BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY

IN LẦN THỨ NHẤT

THANH CĂN
CAO BẠCH LIÊN
NGUYỄN KIM DUNG
LÊ QUỐC VIỆT
HUỆ KHẢI

Nhà xuất bản TÔN GIÁO
Hà Nội 2013

Giao Cảm

– BAN ẤN TỔNG 5

Cảm Đề Bát Quái Đồ Thiên

– Truyền Trạng THANH CĂN 11

Bát Quái Đồ Thiên

– CAO BẠCH LIÊN 18

Bóc Cốt Các Tiên Bối: Linh Ứng Nhiệm Mầu

– Giáo Hữu NGUYỄN KIM DUNG 33

Bát Quái Đồ Thiên Ngày Nay (Khái Quát)

– Trích *Phúc Trình* họ đạo Bát Quái Đồ Thiên 41

Phụ bản (ảnh): Bát Quái Đồ Thiên Xưa Và Nay

– LÊ QUỐC VIỆT 53

Ngoại tập: Ngô Tiên Bối Ở Hà Tiên

– HUỆ KHẢI 65

Phương danh ấn tống

73

GIAO CẢM

Năm Nhâm Thìn (2012), qua “*Bức Tâm Thư*”⁽¹⁾ mời gọi các vị Mạnh Thường Quân gần xa trong nhà Đạo chung tâm và chung tay góp tài lực để hoàn tất công trình kiến tạo khu An Dưỡng Địa dưới chân núi Đại Tô Châu, Anh Lớn Đầu Sư Thượng Sáng Nhựt của Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo giúp chúng ta hiểu được khái quát về lai lịch ngôi Bát Quái Đồ Thiên trong dòng sử Đạo như sau:

Hà Tiên, một miền đất cực Tây của Nam Bộ, vừa mang đậm dấu ấn lịch sử của đất nước, vừa mang tính huyền linh cơ tạo của trời đất, vừa là vùng đất thánh thơ thần... nên được Ôn Trên chọn để khơi nguồn đạo mạch mở ra nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Năm 1921 tại Quan Âm Phật Đường trên núi Dương Đông, trong một lần lập đàn Ôn Trên chính thức xưng hồng danh Cao Đài Tiên Ông và thu nhận tiền bối Ngô Minh Chiêu (1878-1932) làm đệ tử đầu tiên của nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Do ý nghĩa đặc biệt của Phú Quốc, Hà Tiên là nơi phát tích của đạo Cao Đài, nên Đức Chí Tôn ban ơn cho tạo lập ngôi Bát Quái Đồ Thiên để đàn con áo trắng của Thầy quy tụ về đây trong tình huynh đệ hiệp hòa thi công lập đức đưa cơ Đạo phát triển đi lên.

Thầy ban thánh thi chỉ rõ:

⁽¹⁾ <http://www.caodaihatien.com>; ngày 06-7-2012.

Hà Tiên – Tây Ninh...
Từ Giáp Tý Thầy đà vận chuyển
Chón Hà Tiên linh hiển cơ quan
TRUNG, CHIÊU hội ngộ một đoàn
Bính Dần thời hội Thiên Hoàng lập ra
Dùng cơ bút gần xa thông cạm
Dựng Thiên Hoàng cho rạng Á Đông.

Bát Quái Đồ Thiên được chọn nơi đất thánh Hà Tiên lại định vị trên vùng đất mang hình tứ tượng.

Thánh thi Thầy giải rõ:

Hai bên hai dãy non thần⁽²⁾
Trước hồ sau biển⁽³⁾ bốn phần tiếp liền
Áy là cảnh Đồ Thiên Bát Quái...⁽⁴⁾

Do nhận thức được ý nghĩa thiêng liêng mà tất cả những người con áo trắng của Thầy trong Tam Giang không nệ cách trở, không phân biệt chi phái... hàng hàng lớp lớp trở về chung tay xây dựng ngôi Bát Quái Đồ Thiên.

Lễ trí thạch vào đầu tháng 9 năm Bính Tý. Phải vượt qua biết bao gian khổ, miệt mài trong suốt bốn năm thi công tạo tác. Tuy chưa hoàn thành đầy đủ theo chỉ dẫn của Ôn Trên nhưng đã tạo một hình thể thánh đường khá trang nghiêm hùng vĩ.

⁽²⁾ Đại Tô Châu và Tiểu Tô Châu.

⁽³⁾ Đông Hồ và biển Tây.

⁽⁴⁾ Đức Chí Tôn, Linh Thiên Quang, đêm 29 rạng 30-7 Bính Tý (14 rạng 15-9-1936).

Tóm tắt tiến trình xây dựng, một vị đại diện của họ đạo Bát Quái Đờ Thiên viết:

Vào những năm 1934 đến 1936, Ôn Trên kêu gọi Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo Hậu Giang cùng các phái đạo Cao Đài trong Tam Giang quy tụ về Hà Tiên san lấp mặt bằng nơi thung lũng giữa hai ngọn núi Đại Tô Châu và Tiểu Tô Châu để xây dựng ngôi Bát Quái Đờ Thiên theo kiến trúc do Đức Lý Giáo Tông vẽ.

Hàng ngày có trên dưới hai trăm người xuyên suốt làm công quả. Ngoài ra còn có hai ban chuyên vận động: ① ban kiến thiết vận động người người chớ đá, cát, ô dước vượt biển từ Phú Quốc mang về xây dựng; ② ban vận động công quả thì kêu gọi tín đồ từ các nơi tập trung về Hà Tiên làm công quả.

Bát Quái Đờ Thiên tạo tác trong ba năm chưa hoàn thành. Đức Lý Giáo Tông xin Thầy thêm năm nữa, nhưng sau bốn năm xây dựng vẫn chưa thành.⁽⁵⁾

Nhắc tới những hy sinh vô cùng to tát của lớp tiền nhân xả thân vì Đạo trên công trường xây dựng Bát Quái Đờ Thiên năm xưa, Anh Lón Đầu Sư Thượng Sáng Nhựt viết:

Vì công việc nặng nhọc, dãi nắng dầm mưa, ăn uống hẩm hứt, thời tiết khắc nghiệt... nên nhiều vị tiền nhân đã kiệt sức qua đời, vĩnh viễn nằm lại dưới chân núi Đại Tô Châu, không bia mộ, không biết quê hương danh tánh... Nhìn vào ai cũng thấy thương xót đến chạnh lòng.^(5b)

⁽⁵⁾ ^(5b) <http://www.caodaihatien.com>

Cũng chung dòng cảm xúc ấy, vị đại diện của họ đạo Bát Quái Đờ Thiên bày tỏ:

Những tín đồ Cao Đài đã ra đi trong thời gian bốn năm này có trên hai trăm vị đã nằm xuống. Lúc bấy giờ đất nước lâm vào cảnh chiến tranh loạn lạc nên người thân của các vị không thể đến tìm; mãi cho đến 2012 là bảy mươi sáu năm chỉ có đồng đạo chăm sóc mộ phần.⁽⁶⁾

Ngày nay, quê hương Hồng Lạc đã dứt cảnh can qua. Cùng với đà xây dựng và phát triển của xã hội, các cộng đồng Cao Đài đã và đang từng bước hồi phục thánh sở của mình trong khả năng sở hữu với sự yểm trợ to tát của đồng đạo các nơi. Họ đạo Bát Quái Đờ Thiên cũng hòa chung nhịp bước phấn khởi ấy. Thật vậy:

Sau khi xây dựng và khánh thành Bát Quái Đờ Thiên năm 2005, Họ đạo lấy ngày tạo tác Bát Quái Đờ Thiên (01 tháng 9) làm ngày giỗ hàng năm các vị tiền bối Tam Giang.

Hàng năm lên An Dưỡng Địa dọn cỏ cho các ngôi mộ tiền bối, họ đạo Bát Quái Đờ Thiên rất đau xót khi nhìn các mộ chỉ có nhúm đất nhỏ, không bia đá, không tuổi tên. Vì thế họ đạo kiên quyết xây cho bằng được An Dưỡng Địa để tập trung hài cốt các vị tiền bối về nơi an nghỉ khang trang. Đây cũng là trách

⁽⁶⁾ <http://www.caodaihatien.com>.

Rất may khi xưa chôn cất ngay hàng thẳng lối, phân biệt hai bên nam, nữ. Nhờ vậy sau này họ đạo Bát Quái Đờ Thiên có thể bốc cốt dễ dàng và thuận lợi.

nhệm của Họ Đạo đối với các vị tiền bối Tam Giang đã dày công với Đạo, luôn được Họ Đạo tri ân, dù trong hoàn cảnh khó khăn cũng không lãng quên gương sáng hy sinh vì Đạo của các vị, lấy đó làm đề tài học hỏi trong các buổi sinh hoạt định kỳ tại Họ Đạo.⁽⁷⁾

Anh Lớn Đầu Sư Thượng Sáng Nhựt giải bày:

Được hộ trợ bước đầu của nhiều vị đạo tâm và từ nguồn vốn chất chiu dành dụm nhiều năm của họ đạo Bát Quái Đồ Thiên, chúng tôi đã khởi công xây dựng khu An Dưỡng Địa dưới chân núi Đại Tô Châu với mong muốn sẽ hoàn thành trước tháng 9 năm Nhâm Thìn (2012), để tổ chức khánh thành trong dịp kỷ niệm bảy mươi sáu năm khởi công tạo tác Bát Quái Đồ Thiên (01-9-1936 / 01-9-2012).

... Đây là tâm nguyện của chúng tôi và có lẽ cũng là tâm nguyện của tất cả mọi người Cao Đài chúng ta cùng xây dựng khu An Dưỡng Địa, nơi an nghỉ vĩnh hằng cho các vị tiền bối của cả Tam Giang trong nền Đại Đạo nhằm tri ân những vị tiền nhân hết lòng hy sinh vì Đạo.⁽⁸⁾

Là lớp đàn em đi sau, qua website của họ đạo Bát Quái Đồ Thiên, chúng tôi được tiếp cận nguồn sử liệu phong phú về thánh sở này và không thể nén được lòng xúc cảm khi dõi theo dấu chân phía trước của hàng hàng lớp lớp tiền nhân kiêu hùng một thuở. Chúng tôi cũng hoan hỷ được biết đến những bước thành tựu khả quan của họ đạo

Bát Quái Đồ Thiên. Thế rồi, với những tình cảm tự nhiên của con cái một Thầy, một Cha, một Đạo, chúng tôi mong muốn hình thành một ấn phẩm khiêm tốn, tuy chưa bao quát được hết những trang sử đạo của Bát Quái Đồ Thiên, nhưng ít ra cũng phần nào phác họa được những nét chánh yếu và khách quan, chơn thật để sẻ chia với đồng bào tín hữu, và cũng để góp phần tài liệu khả tín cho các sử gia Cao Đài mai hậu.

Ban Ấn Tổng chân thành cảm tạ hiền từ **Cao Bạch Liên** (Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo), Giáo Hữu **Nguyễn Kim Dung** (họ đạo Bát Quái Đồ Thiên, Hội Thánh Minh Chơn Đạo), Truyền Trạng **Thanh Căn** (Hội Thánh Tiên Thiên) đã cho phép sử dụng các bài viết; đặc biệt là hiền huynh **Lê Quốc Việt** (họ đạo Minh Xuân Quang, Hội Thánh Minh Chơn Đạo) đã cung cấp nhiều hình ảnh, tài liệu.

Tập sách nhỏ này sẽ không thể đến tay đông đảo đạo hữu, đạo tâm bốn phương nếu không có những tấm lòng son sắt nghĩa Đạo tình Thầy, suốt nhiều năm qua cứ âm thầm và liên tục công quả, góp nên nguồn kinh phí ấn tống dồi dào. Ban Ấn Tổng trân trọng kính lời tri ân tất cả quý vị Mạnh Thường Quân và xin thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn ban hồng phúc đến tất cả mọi ân nhân của *Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo*.

Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

Mùa Vu Lan năm Quý Tỵ
BAN ẤN TỔNG

⁽⁷⁾⁽⁸⁾ <http://www.caodaihatien.com>

CẨM ĐỀ BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN

Truyện Trạng THANH CĂN

Tịnh lòng nhớ đến miền Tây
Cuối trời Nam Việt Đạo Thầy khởi đoan
Tô Châu⁽¹⁾ sánh nhịp thời gian
Từng cơn gió nhẹ miền man qua đằm.

Đông Hồ⁽²⁾ thăm thăm rộng
Sắc nước gợn xa xăm
Bát Quái tây nam trắn
Đồ Thiên đông bắc lâm.⁽³⁾

⁽¹⁾ *Tô Châu* là dãy núi nằm ở phía tây vũng Đông Hồ, thuộc phường Tô Châu, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Tô Châu gồm hai ngọn là Đại Tô Châu và Tiểu Tô Châu.

⁽²⁾ *Đông Hồ* 東湖 rộng khoảng 1.047 mẫu tây (có sách ghi 14 cây số vuông), là nơi hợp lưu giữa kênh Vĩnh Tế với sông Giang Thành trước khi đổ ra vịnh Thái Lan. Từ trên cao nhìn xuống, núi Tô Châu (Đại Tô Châu, Tiểu Tô Châu), núi Kim Dữ và núi Bình San vây quanh Đông Hồ, không còn trông thấy cửa biển. Đông Hồ là cảnh thứ bảy trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Đông Hồ Ấn Nguyệt* 東湖印月 (hồ phía đông in hình trăng) của Mạc Thiên Tứ 鄭天賜 (1718-1780) sáng tác tại Hà Tiên. Mười bài thơ của họ Mạc gọi chung là *Hà Tiên Thập Cảnh Khúc Vịnh* 河仙十景曲詠.

⁽³⁾ *Bát Quái tây nam trắn / Đồ Thiên đông bắc lâm* 八卦西南鎮 / 圖天東北臨: Ý nói Đức Chí Tôn sắc tứ đặt Bát Quái trắn

Đất Hà Tiên uy linh sinh tuấn kiệt
Biển Kiên Giang khí tiết dậy ba đào⁽⁴⁾
Sông *Giang Thành*⁽⁵⁾ trải dọc nổi tam giao⁽⁶⁾
Mang tình nước ngọt ngào từ Vĩnh Tế.⁽⁷⁾

giữ vùng đất phía tây nam nước Việt, và lệnh xây dựng thánh thất nơi đây như là một bản đồ Trời (Thiên thơ tiền định), để minh thị thánh ý *oát triển vô biên* hay *nhứt bốn tán vạn thù, vạn thù quy nhứt bốn*. Thế đứng của thánh thất hướng về Đông Hồ phía bắc (臨 lâm: nhìn ra; hướng về / to face).

⁽⁴⁾ Thị xã Hà Tiên thuộc tỉnh Kiên Giang. Anh hùng Nguyễn Trung Trực (1839?-1868) lập chiến khu ở Sân Chim (tả ngạn sông Cái Lớn, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang), rồi dẫn quân đến Hòn Chông (nay thuộc xã Bình An, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang), lập thêm căn cứ chống Pháp. Ở Kiên Giang, lúc 4 giờ sáng ngày 16-6-1868, Nguyễn Trung Trực dẫn quân từ Tà Niên (nay là xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang) đánh úp đồn Kiên Giang, chiếm được đồn, tiêu diệt 5 sĩ quan Pháp, 67 lính, thu trên 100 khẩu súng và nhiều đạn dược, làm chủ tình hình được năm ngày liền.

⁽⁵⁾ Sông *Giang Thành* dài khoảng 23 cây số, bắt nguồn từ Campuchia chảy vào Việt Nam theo hướng bắc nam, rồi đổ vào Đông Hồ ở Hà Tiên trước khi ra vịnh Thái Lan. Khi cai trị trắn Hà Tiên, Mạc Thiên Tứ cho xây dựng ở Giang Thành một lũy đất dài 17 cây số, rộng khoảng 1 mét, chạy dài từ bờ sông đến chân núi Châu Nham, và cho đặt vài đồn canh phòng.

⁽⁶⁾ *Tam giao*: Chỗ sông Giang Thành và kênh Vĩnh Tế gặp nhau gọi là *ngã ba Giang Thành* (thắng cảnh của trắn Hà Tiên xưa).

⁽⁷⁾ Sông Giang Thành nối với kênh Vĩnh Tế, tạo thành tuyến đường thủy quan trọng từ Châu Đốc đến Hà Tiên, đưa nước ngọt từ sông Hậu về Kiên Giang. Giang Thành là cảnh thứ tư trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Giang*

Hòn *Kim Dữ*⁽⁸⁾ công chào trên mặt bể
Ngọn *Bình San*⁽⁹⁾ ngạo nghễ chở che người
Tiếng chuông chiều *Tiêu Tự*⁽¹⁰⁾ vọng về xuôi
Nơi *Thạch Động*⁽¹¹⁾ bốn mùa vui chánh định.
Núi *Đá Dựng*⁽¹²⁾ chim muông triều pháp thỉnh

Thành Dạ Cổ 江城夜鼓 (tiếng trống đêm Giang Thành) của Mạc Thiên Tứ.

⁽⁸⁾ Theo *Gia Định Thành Thông Chí* 嘉定城通志 của Trịnh Hoài Đức (1765-1825) thì *Kim Dữ* ở vùng bãi biển phía nam trấn Hà Tiên, chu vi 193 trượng 5 thước ta. Đảo *Kim Dữ* là cảnh thứ nhất trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Kim Dữ Lan Đào* (金嶼攔濤 đảo vàng ngăn sóng) của Mạc Thiên Tứ. (*Dữ* 嶼 là đảo nhỏ / islet.)

⁽⁹⁾ *Bình San* là dãy núi như tấm bình phong chắn gần hết mặt phía tây thành Hà Tiên xưa. *Bình San* là cảnh thứ hai trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Bình San Diệp Thúy* 屏山疊翠 (núi dựng một màu xanh) của Mạc Thiên Tứ.

⁽¹⁰⁾ *Tiêu Tự* 蕭寺 (chùa Tiêu): Chùa Phù Dung cổ, ở phía tây nam núi Phù Dung. Chùa Tiêu là cảnh thứ ba trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Tiêu Tự Thân Chung* 蕭寺晨鐘 (chuông sớm nơi chùa vắng) của Mạc Thiên Tứ.

⁽¹¹⁾ *Thạch Động* 石洞: Theo con đường nhựa từ trung tâm thị xã Hà Tiên về hướng biên giới tây nam (sang Campuchia), đi khoảng ba cây số thì gặp núi đá vôi Thạch Động (cao chừng 10 mét) nằm ven đường, mọc nhiều cỏ dại và cây xanh. Leo hết những bậc thang thì thấy một hang cao và rộng, có nhiều thạch nhũ lạ mắt. Ở đó còn có một ngách hang ăn sâu xuống lòng đất. Thạch Động là cảnh thứ năm trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Thạch Động Thôn Vân* 石洞吞雲 (động đá nuốt mây) của Mạc Thiên Tứ.

Dòng *Lư Khê*⁽¹³⁾ thi vịnh tự thuyền ai?
Bãi Nam⁽¹⁴⁾ phơi, ngăn sóng bạc lượn dài
Cao chót vót, *Mũi Nai*⁽¹⁵⁾ xanh sắc cỏ.
Trời Nam sáng tỏ

⁽¹²⁾ *Núi Đá Dựng* còn gọi là Châu Nham (núi Ngọc) vì trong núi có thạch nhũ lấp lánh nhiều màu đẹp như ngọc. Cách thị xã Hà Tiên 6 cây số và Thạch Động 2 cây số về hướng tây bắc, núi Đá Dựng có hình thang cân, cao khoảng 100 mét, vách đá dựng đứng, trong núi có nhiều hang động. Núi Đá Dựng là cảnh thứ sáu trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Châu Nham Lạc Lộ* 珠岩落鷺 (cò về núi Ngọc) của Mạc Thiên Tứ.

⁽¹³⁾ Theo *Gia Định Thành Thông Chí* thì *Lư Khê* là một khe nước cách trấn Hà Tiên 7 dặm rưỡi về phía đông, cách núi Tô Châu 4 dặm rưỡi về phía đông, phía nam thông với biển. Rộng 2,5 trượng, sâu 5 thước ta, dài 5 dặm rưỡi, dòng khe chạy vòng lên phía bắc chảy vào Đông Hồ. *Lư Khê* là cảnh thứ mười trong mười cảnh đẹp Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Lư Khê Ngư Bạc* 鱸溪漁泊 (thuyền đánh cá cập khe Lư).

⁽¹⁴⁾ *Bãi Nam* (Nam Phố) là bãi cát dài và rộng, nằm phía trước hai núi Đại và Tiểu Tô Châu, bên trái vòm sông Giang Thành (còn gọi là sông Hà Tiên), lối vào Đông Hồ, nơi có nhiều chim vạc tụ bầy kiếm ăn. Bãi Nam là cảnh thứ tư trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Nam Phố Trùng Ba* 南浦澄波 (Bãi Nam sóng lạng) của Mạc Thiên Tứ.

⁽¹⁵⁾ *Mũi Nai* xưa kia gọi là *Mũi Nạy* vì có núi *Pù Nạy* (người Khmer nói trại là *P'Nay* hay *Bà Nạy*). Người Việt nói trại *Nay* thành *Nai*; người Hoa dịch *Pù Nạy* là *Lộc Trĩ* 鹿峙 (Mũi Nai). Mũi Nai là cảnh thứ chín trong mười cảnh đẹp ở Hà Tiên, lưu danh với bài thơ *Lộc Trĩ Thôn Cư* 鹿峙村居 (thôn xóm Mũi Nai) của Mạc Thiên Tứ.

Đại Đạo Kỳ Ba
Tam Giang,⁽¹⁶⁾ Nam Bắc tuy xa
Chung tình huynh đệ một Cha, hóa gần.

Bao đời ta vẫn nhớ
Cảnh Bát Quái Đồ Thiên
Xưa tiền nhân tạo dựng
Nay hậu thế lưu truyền.
Lưu truyền tiếng gọi Thiêng Liêng
Đây nơi trở lại bốn nguyên Cao Đài
Nhất nguyện Đại Đạo hồng khai
Vạn thù quy nhất là ngày thành danh.

Danh Đạo, danh Thầy
Ẩn trong Bát Quái
Phát dương quang đại
Sự lý hiện bày
Ngày nào tám quẻ⁽¹⁷⁾ phô khai
Bản đồ Thiên định chẳng sai mây hào.

Kiên nguyên cương kiện
Khôn trinh thuận nhu
Trọn lòng Thánh tử⁽¹⁸⁾
Tên để ngàn thu.

Đoài vượng vui vì độ chúng sinh
Thi ân, kính ái, vẹn chân tình
Ly cung sáng chói xua đêm tối
Ngay thẳng đèn lòng, ngọn huệ minh.

Chấn tâm kiên định lập
Luôn tự lực, tự cường
Tốn như làn gió dịu
Truyền hơi mát tình thương.

Khảm phòng vượt mọi gian nguy
Không phân cao thấp, kiên trì giúp nhau
Cấn cung, lòng chẳng xuyên xao
Định yên, hồn hậu với bao chân thành.

⁽¹⁶⁾ *Tam Giang*: Theo thánh giáo những năm đầu khai Đạo, Ôn Trên phân ba vùng truyền đạo: từ các tỉnh miền đông, Sài Gòn là *Tiền Giang*; từ Long An, Mỹ Tho, Bến Tre, Vĩnh Long, Sa Đéc là *Trung Giang*; từ Cần Thơ đổ xuống Cà Mau, Rạch Giá, Châu Đốc là *Hậu Giang*.

⁽¹⁷⁾ *Tám quẻ* (八卦 bát quái): Càn (Kiên), Đoài, Ly, Chấn, Tốn, Khảm, Cấn, Khôn.

⁽¹⁸⁾ *Thánh tử* (Thánh tử đạo / *Martyrs*): Hơn hai trăm chức sắc và bốn đạo bám trụ quyết tâm xây dựng thánh thất hoặc đã bị thực dân Pháp giết hại, hoặc phải hy sinh tánh mạng vì trọng bệnh trong điều kiện thiên nhiên rất khắc nghiệt. Đầu tháng 4-2012 tất cả các vị tử vì Đạo đều được cải táng và quy tập tại An Dưỡng Địa của họ đạo Bát Quái Đồ Thiên.

Tám cảnh trùm tám quẻ
Còn lại quân trung cung.
Trung cung thánh thất đã nên hình
Bát Quái Đồ Thiên rạng *Thất Tinh* ⁽¹⁾
Ai hỡi có đi miền cuối Việt!
Nhớ về thăm lại bến *Sông Tiên*.⁽²⁾

Truyện Trạng **THANH CĂN**
Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên
Bến Tre, 02-7-2013

⁽¹⁾ *Thất Tinh* (七星 Bảy vì sao): Năm 1935, trong một đàn cơ dạy tiền bối Ngọc Chương Pháp Trần Đạo Quang Ôn Trên liệt bảy vị (Thành, Thịnh, Phùng, Tuất, Kiêm, Quang, Thích) vào hàng *Thất Đẩu Tinh Quân* 七斗星君. Bảy vị tử vì đạo năm 1940.

⁽²⁾ Mạc Cửu 鄭玖 (1655-1735) đặt tên Hà Tiên 河仙 (*Sông Tiên*) dựa theo truyền thuyết khi xưa có tiên hiện trên sông Giang Thành. Một thuyết khác: Người Khmer gọi sông này là *Tà Ten* (Tà là sông, Ten là tên sông). Về sau Tà biến thành Hà và Ten biến thành Tiên.

BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN

CAO BẠCH LIÊN

Hà Tiên là một dải đất hẹp ven biển, có đầy đủ vũng vịnh, sông núi, hang động, hải đảo.... Cảnh quan nơi đây rất đẹp. Khi làm chủ soái Tao Đàn Chiêu Anh Các tại Hà Tiên, vào năm 1737 Mạc Thiên Tứ ⁽³⁾ cho khắc in tập thơ chữ Hán nhan đề *Hà Tiên Thập Vịnh*.⁽⁴⁾

Hiện nay Hà Tiên là thị xã ở phía Tây Bắc tỉnh Kiên

Ban Án Tổng chú thích:

⁽³⁾ Mạc Thiên Tứ 鄭天賜, cũng gọi Mạc Thiên Tích 鄭天錫 (1718-1780), là con Tổng Bình Mạc Cửu 鄭玖 (1655-1735). Khi cha qua đời (1735), ông nối nghiệp cha mở mang đất Hà Tiên trở thành đất văn hiến, phồn vinh, được chúa Nguyễn Phúc Trú phong chức Tổng Bình Đại Đô Đốc. Ông có công bảo vệ đất Hà Tiên, nhiều lần đánh tan các cuộc xâm lấn của quân Xiêm La và quân Chân Lạp.

⁽⁴⁾ *Hà Tiên Thập Vịnh* 河仙十詠 gồm ba trăm hai mươi bài thơ thất ngôn bát cú, trong đó có mười bài xướng của Mạc Thiên Tứ, và số còn lại là bài họa của ba mươi một thi nhân ở Trung Quốc và ở Việt Nam.

Mười bài xướng được Mạc Thiên Tứ xếp theo thứ tự từng đôi một, như sau:

- ① *Kim Dữ Lan Đào* và *Bình San Diệp Thúy*.
- ② *Tiêu Tự Thần Chung* và *Giang Thành Dạ Cổ*.
- ③ *Thạch Động Thôn Vân* và *Châu Nham Lạc Lộ*.
- ④ *Đông Hồ Án Nguyệt* và *Nam Phố Trùng Ba*.
- ⑤ *Lộc Trĩ Thôn Cư* và *Lư Khê Ngư Bạc*.

Giang, Bắc giáp Campuchia, Đông và Nam giáp huyện Kiên Lương (tỉnh Kiên Giang), Tây giáp vịnh Thái Lan. Phường Tô Châu của Hà Tiên có hai ngọn núi Tiểu Tô Châu và Đại Tô Châu hùng vĩ. Giữa hai dãy núi là một thung lũng rộng, lồi lõm, tĩnh lặng và hoang sơ, có một con suối chảy giữa thung lũng. Nơi đây có nhiều đường giao thông thủy bộ giao nhau, lưu thông khá tiện lợi.

Từ năm 1935 trở đi, cơ Trời vận chuyển. Có nhiều đàn cơ dạy tạo tác Bát Quái Đồ Thiên. Thầy chuyển Ngọc Chương Pháp Trần Đạo Quang và Đầu Sư Ngọc Thiệu Nguyệt, cùng bảy vị Thất Tinh (Thành, Thịnh, Phùng, Tuất, Kiêm, Quang, Thích) đến vùng núi Tô Châu ở Hà Tiên định vị cuộc đất để xây dựng Bát Quái Đồ Thiên. Nơi đây đã có mười một hộ dân đến khai khẩn, nhưng sinh sống không được nên đồng ý bán lại khu đất. Phối Sư Trương Mỹ Thạnh vâng lệnh Ôn Trên đứng tên hợp thức hóa giấy tờ.

Đức Mẹ dạy:

*Cảnh Bát Quái Hóa Công tạo lập
Ngày cuối cùng sẽ gặp huyền vi...*

Năm 1936 Thầy kêu gọi cả Tam Giang (Tiền, Trung, Hậu Giang) cùng lo tạo tác Bát Quái Đồ Thiên, vì nơi đây sẽ là nơi quy nguyên thống nhất nên Đạo:

*Bát Quái Đồ của Thầy tạo lập
Khuyên nữ nam bồi đắp quả công
Cả kêu con Lạc cháu Hồng
Nghe lời Thầy dạy tám lòng chớ nguôi...*⁽⁵⁾

⁽⁵⁾ Linh Thiên Quang, 14 rạng 15-7 nhuận Mậu Dần (08-9-1938).

*... Bát Quái Đồ không rẽ tư riêng
Con ôi Trung, Hậu, với Tiền
Quy về một mối nắm giềng đạo Cao...*⁽⁶⁾

Thầy tả cảnh Bát Quái Đồ Thiên:

*Hai bên hai dãy non thân
Trước hồ sau biển bốn phần tiếp liền
Áy là cảnh Đồ Thiên Bát Quái
Nhìn các con lưỡng phái xôn xao
Thầy đang ngự chốn Thiên Tào
Chạnh lòng vì trẻ xót bào vì con
Trên cây mọc đầu non xanh biếc
Dưới các con mài miệt quả công
Nữ trông mong nước chảy rờn
Đặng lo đào đất đày sông đắp bờ
Vậy mới rằng con thơ thương Đạo
Vậy mới là trò thảo thương Thầy
Xác phàm dù có đắng cay
Tám lòng đạo đức tiến hoài lên cao
Dưới Đông Hồ sóng xao lã chã
Trên các con nghĩa cả đáp đền
Nam lo đào đất xây nền
Nhọc nhàn song chí vững bền chẳng than
Vậy mới rằng trải gan phơi mặt
Vậy mới rằng sự thật bồi công...*⁽⁷⁾

Vâng lệnh Thầy, nhiều chức sắc, chức việc, tín đồ Cao

⁽⁶⁾ Linh Thiên Quang, 14 rạng 15- 9 Đinh Sửu (17-10-1937).

⁽⁷⁾ Linh Thiên Quang, 29 rạng 30-7 Bính Tý (15-9-1936).

Đài khấp Tam Giang đến tham gia công quả. Về phái nữ có Đầu Sư Nhiên, Ốc, Nguu, Trang; phái nam có Giáo Sư Ngô, cùng nhiều vị chức sắc và đạo tâm lo khai hoang, đào đất hai bên triền núi Đại Tô Châu và Tiểu Tô Châu để lấp dòng suối, san mặt bằng, tạo thành một khu đất rộng rãi cao ráo, để tạo tác ngôi Bát Quái Đồ Thiên.

Ngôi Bát Quái Đồ Thiên được định vị ngay trên dòng suối, nằm giữa thung lũng, mặt hướng về phía Bắc, nhìn ra Đông Hồ, sau lưng cách hơn năm trăm thước là biển mênh mông.

Đức Lý Giáo Tông lãnh lệnh Tam Giáo Tòa vẽ sơ đồ xây dựng Bát Quái Đồ Thiên trong ba ngày và cho làm mô hình theo tỷ lệ để tạo tác đúng theo Thiên ý và phải hoàn thành trong ba năm.

Khi vẽ khu Bát Quái Đồ Thiên, Đức Lý còn để dành lại một khu đất phía sau Bát Quái Đồ Thiên, dài một trăm ba mươi tám thước, rộng hơn năm mươi thước. Như vậy, nơi ấy còn dài và rộng hơn khu đất đang xây dựng Bát Quái Đồ Thiên. Khu đất “để dành” này trông trọt hoa màu đều không có kết quả, chỉ có cỏ mọc lưa thưa.

Đức Lý tả cảnh Bát Quái Đồ Thiên:

*Tô Châu hai dãy kiếng⁽⁸⁾ thiên hương
Ác xé⁽⁹⁾ ngậm vành đượm chuỗi thương
Von vót đỉnh thân mây ngậm núi
Lơ thơ rừng trước⁽¹⁰⁾ cỏ đeo sương.*

⁽⁸⁾ *Kiếng*: Cảnh.

⁽⁹⁾ *Ác xé*: Mặt trời chiếu.

⁽¹⁰⁾ *Rừng trước*: Rừng trúc.

*Đông Hồ ánh nguyệt chiếu mây qua
Như kéo nhau về cảnh giới ba⁽¹¹⁾
Ngư phủ ngẩng đầu nhìn ác xé
Tiêu gia⁽¹²⁾ trở mắt ngắm trăng tà
Non xanh nước biếc tình lai láng
Cảnh cũ người qua nghĩa mặn mà.*

Thầy giao cho bốn vị Ngọc Chương Pháp Trần Đạo Quang, Đầu Sư Phan Văn Thiệu, Phối Sư Huỳnh Ngọc Tồn, và Phối Sư Trương Mỹ Thạnh chịu trách nhiệm về nội dung và hình thức ngôi Bát Quái Đồ Thiên. Các vị bên Hội Thánh Tiên Thiên chịu trách nhiệm vận động cho cuộc tạo tác.

Công cuộc xây dựng trải qua ba thời kỳ:

1. Kỳ một (1936-1937):

Thành lập Ban Trị Sự tạm thời: Trương Mỹ Thạnh, Trần Lợi, Phan Văn Tông, Phan Văn Thiệu, Nguyễn Tấn Hoài, Nguyễn Bửu Tài, Nguyễn Văn Đức, Phan Bá Phước.

Ban Tạo Tác: Trương Mỹ Thạnh (chủ trưởng), Huỳnh Ngọc Tồn (chánh đốc công), Hà Văn Điền (chánh thủ bản), Huỳnh Văn Thông (chánh từ hàn), Nguyễn Hồng Xuân (phó từ hàn).

Ban Trị Sự và Ban Tạo Tác phân đồng là các vị trong hàng Thất Thánh của Hội Thánh Tiên Thiên, và các vị chức sắc của Minh Chơn Đạo Hậu Giang.

Ngày 01-9 Đinh Sửu (04-10-1937) tiền bối Ngọc

⁽¹¹⁾ *Giới ba*: Giới ba, hạ giới, trần gian. (Hai giới còn lại là thượng giới và trung giới.)

⁽¹²⁾ *Tiêu gia*: Người đôn củi.

Chưởng Pháp Trần Đạo Quang và tiền bối Đầu Sư Thượng Hoài Nhật làm lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng Bát Quái Đồ Thiên.

2. Kỳ nhì (1937-1938):

Thầy giao cho Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang chủ trì kỳ nhì. Ban Cai Quản được bầu cử gồm có: Nguyễn Tấn Hoài (hội trưởng), Nguyễn Thế Hiển (chánh thủ bản), Phan Văn Thiệu (chánh từ hàn), Trần Lợi (chánh hộ viện), Phan Văn Tòng (phó hộ viện), Huỳnh Ngọc Tồn (chánh đốc công), Lê Kim Ty (phó đốc công), Trương Mỹ Thạnh (ngoại giao), Thái Nhi Thanh (thủ bản viên).

3. Kỳ ba (1938-1939):

Thầy giao Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang (Hội Thánh Minh Chơn Đạo) chủ trì. Chánh đốc công là tiền bối Lê Kim Ty, phó đốc công là tiền bối Huỳnh Ngọc Tồn.

Bầu hai Ban Cai Quản:

Ban Cai Quản phái nam: Đầu Sư Ngọc Thiệu Nguyệt (chánh hội trưởng), Giáo Sư Ngọc Ngô Thanh (phó hội trưởng), Giáo Sư Thượng Đầu Thanh (chánh thủ bản), Ngọc (phó thủ bản), Đá (chánh từ hàn), Huỳnh Văn Thông (phó từ hàn).

Ban Cai Quản phái nữ: Đầu Sư Nhiên Hương (chánh hội trưởng), Đầu Sư Ốc Hương (phó hội trưởng), Giáo Hữu Đình Hương (chánh thủ bản), Giáo Hữu Thị Hương (phó thủ bản), Lê Sanh Mười Hương (chánh từ hàn), Lê Sanh Phụng Hương (phó từ hàn).

Bầu Ban Tiếp Sự gồm mười vị chức sắc do Đầu Sư Thượng Hoài Nhật phụ trách.

Ban Hộ Viện kiêm thiêng có sáu vị chức sắc phụ trách.

Ban Hộ Viện vận động có ba mươi vị đại diện cho hai mươi hai thánh thất và thánh tịnh của Tam Giang.

Đứng đầu công quả trong ba kỳ tạo tác, về vận chuyển cát, đá, ô dước từ Phú Quốc về xây dựng Bát Quái Đồ Thiên có ba vị rất dày công là ông Năm Bùng, ông Năm Lộc, ông Tư Vân.

Với quyết tâm đầy mạnh công cuộc tạo tác Bát Quái Đồ Thiên, đêm 16-3-1940 tại Hà Tiên, một đại hội được tổ chức, gồm quý tiền bối: Trần Đạo Quang, Cao Triều Phát, Lê Kim Ty, Phan Văn Thiệu, Trương Mỹ Thạnh... cùng đông đảo các chức sắc. Đại hội quyết định phải hoàn thành bản vẽ thi công và hợp đồng với nhà thầu chuyên nghiệp để sớm hoàn thành công trình, và Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang phải thường xuyên có mặt tại Bát Quái Đồ Thiên đôn đốc việc tạo tác.

Thầy dạy:

*Đồ Thiên Thầy muốn mau thành
Con ôi, nam nữ vẫn đành khoanh tay
Nhìn trẻ dại lòng Thầy đau quặn
Ngó con thơ lai láng dòng châu
Bởi con, Thầy mới khổ sầu
Không rời Bát Quái, Đạo đâu dặng thành
Thầy ví dụ một gành sa mạc
Sóng đưa bồi từ hột cát lên
Là nhờ sóng nọ chí bền
Dem từ hột cát làm nên mũi gành
Còn Bát Quái Cao Xanh⁽¹³⁾ chuyển dựng*

⁽¹³⁾ Cao Xanh: Tròi, Hóa Công, Thượng Đê.

Mấy triệu con chen đứng Đạo Thầy
 Muốn cho đồng cả để tay
 Mỗi con một ít cho Thầy chắm công
 Ngày phán đoán Đại Đồng ban thưởng
 Cả các con đồng hưởng ơn dày
 Mới làm vui đẹp lòng Thầy
 Đứa không đứa có dạ này đâu yên
 Thầy Thượng Đế đủ huyền diệu pháp
 Muốn cho mau nháy mắt cũng thành
 Để chi ⁽¹⁴⁾ giáng bút đêm thanh
 Nhủ khuyên hết tiếng trẻ hành trẻ không
 Vì luật cả ⁽¹⁵⁾ đại đồng Tam Giáo
 Là trường thi của đạo Cao Đài
 Mới là chờ đợi con đây
 Không thì Thầy sẽ dời đi cảnh ngoài... ⁽¹⁶⁾

Các chức sắc, tín đồ rất quyết tâm công quả trong việc tạo tác Bát Quái Đồ Thiên, nhưng xây dựng ba năm vẫn chưa xong. Đức Lý xin Thầy tiếp tục thêm một năm nữa (1940), cũng không hoàn thành.

Bát Quái Đồ Thiên tuy mới xây xong Hiệp Thiên Đài và nền móng, cột của Cửu Trùng Đài và Bát Quái Đài so với sơ đồ Ôn Trên vẽ chưa được một nửa, nhưng trông đã quy mô đồ sộ.

Tác giả Chơn Tâm tả:

“*Bát Quái Đồ Thiên là một cảnh chùa rộng rãi có một kiến trúc đặc biệt, cất giữa hai rặng núi Đại, Tiểu Tô Châu,*

⁽¹⁴⁾ Để chi: Để làm chi.

⁽¹⁵⁾ Luật cả: Luật lệ lớn lao, trọng đại.

⁽¹⁶⁾ Linh Thiên Quang, 14 rặng 15-7 nhuận Mậu Dần (08-9-1938).

mặt hướng về phía Bắc với cảnh Đông Hồ bát ngát, phía sau lưng, chừng năm trăm thước là biển cả mênh mông... Cảnh chùa Bát Quái xây bằng bê tông cốt sắt, tuy chỉ mới cất xong phân nửa theo kiểu mẫu kiến trúc của Thiêng Liêng chỉ vẽ, song cũng rất rộng rãi cao lớn...” ⁽¹⁷⁾

Năm 1940 thực dân Pháp khủng bố, bắt bớ nhiều chức sắc, chức việc và tín đồ Cao Đài; đóng cửa, niêm phong các thánh thất của Minh Chơn Đạo Hậu Giang; cấm không cho bốn đạo tập trung cúng bái. Bát Quái Đồ Thiên cũng bị niêm phong, bị cắt chữ Vạn ⁽¹⁸⁾ và cấm không cho xây dựng tiếp. Vật liệu bị giặc tịch thu chở đi. Các chức sắc, chức việc, đạo tâm của Tam Giang phải bỏ dở dang công quả, lần lượt trở về hội thánh của mình. Còn một số ở lại, và hơn hai trăm vị đã hy sinh trong quá trình tạo tác Bát Quái Đồ Thiên phải gửi thân xác lại khu An Dưỡng Địa gần bên Bát Quái Đồ Thiên.

Việc tạo tác Bát Quái Đồ Thiên chậm một phần do ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, việc đóng góp công quả của tín đồ sút kém, nên không đáp ứng đủ kinh phí cho việc xây dựng. Nhưng nguyên do chủ yếu là thực dân Pháp ngăn

⁽¹⁷⁾ Chơn Tâm, “*Tô Châu Khói Lửa*”, nguyệt san Đạo Đài, số 6, năm 1954, tr. 26.

⁽¹⁸⁾ Nghị Định số 72 ngày 03-5-1940 của Toàn Quyền Đông Dương Joseph Jules Brévié cấm treo cờ phướn có dấu hiệu chữ Vạn. Các thánh sở Cao Đài thường gắn chữ Vạn 卐 [hay 卐] trên mái, nóc vì thế đều bị liên lụy. Lý do có lệnh cấm này vì trong Thế Chiến thứ Hai (1939-1945), lá cờ Đức Quốc Xã có dấu hiệu chữ Vạn nghiêng 卐. (Huệ Khải, *Cấm Đạo Cao Đài Ở Trung Kỳ*). Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2012, tr. 20. (Quyển 53 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo.)

cắm xây dựng. Bát Quái Đồ Thiên sau bốn năm tạo tác vẫn không hoàn thành.

Tác giả Chơn Tâm viết:

“Cuộc xây dựng Bát Quái Đồ Thiên nửa chừng bỏ dở, ấy cũng do Thiên ý, mặc dầu có bao nhiêu tín đồ quyết chí hoàn thành. Là vì trong lúc đang tạo tác thì có một đàn thánh giáo ở đảo Phú Quốc tiên tri cảnh Bát Quái ở giai đoạn đầu chỉ là bán Đồ Thiên (...) phải đợi ngày đạo thành, Tam Giang hiệp nhứt quy về mới cất xong.”

Lúc này giặc Pháp đóng cửa chùa, không cho cúng lễ. Phần lớn môn đồ tản mác về chợ Hà Tiên, hoặc vào vùng sâu để sinh sống. Còn một nhóm ba bốn chục tín đồ Cao Đài Hậu Giang vẫn thản nhiên bám trụ.

Về phần đông môn đồ tản về núi Trầu, tiền bối Huỳnh Ngọc Tồn cho cất một thánh thất tạm để môn đồ thờ cúng. Năm 1948 quân Pháp nhảy dù xuống núi Trầu, thiêu hủy thánh thất và hơn năm trăm nhà dân, trong đó có khoảng một trăm nhà của môn đồ. Môn đồ Bát Quái Đồ Thiên dời về Lung Lá (Kiên Lương) để sinh sống rồi cất thánh thất tạm thờ Thầy ở đây.

Năm 1940 Thầy dạy:

*Đạo đời kết chặt cứu non sông
Đời đạo cùng nhau một giống dòng
Trong lúc dầu sôi cơn lửa phỏng
Muôn dân đau khổ mãi thêm chồng
Giang sơn gấm vóc đang chìm đắm
Nhân loại đau thương thấy chạnh lòng
Con hỡi con ơi, gìn lý Đạo
Cứu nhà, cứu nước, cứu non sông.*

Về địa hình thì vị trí Bát Quái Đồ Thiên khá hiểm trở. Khi đến Hà Tiên quân Nhật đã chiếm Bát Quái Đồ Thiên làm nơi trữ vũ khí, lương thực, quân nhu.

Rồi giặc Pháp trở lại xâm chiếm nước ta lần nữa. Do chủ trương tiêu thổ kháng chiến, Bát Quái Đồ Thiên đành phải chịu thiêu hủy. Ngày nay còn thấy phần Bát Quái Đồ Thiên bị cháy đen và sụp đổ, là chứng tích một thời ly loạn.⁽¹⁹⁾

⁽¹⁹⁾ Ngày 20-8-2013, Ban Án Tổng nhận được thư của Anh Lớn Đầu Sư Thượng Sáng Nhựt cho biết: *Giặc Pháp định chiếm Bát Quái Đồ Thiên làm căn cứ vững chắc, làm tiền đồn bảo vệ tỉnh Hà Tiên, vừa làm bàn đạp hành quân đánh phá vùng căn cứ kháng chiến. Để phá tan âm mưu đó và không để cho giặc lấy nơi tôn nghiêm của Đạo làm chỗ gây tội ác, khi được Ban Chấp Hành Trung Ương Cao Đài Cứu Quốc chấp thuận, họ đạo đã tự nguyện phá sập ngôi Bát Quái Đồ Thiên.*

Anh Lớn Thượng Đầu Sư kèm theo “Giấy xác nhận thành tích” của hai ông Nguyễn Ngọc Lâu và Cao Trọng Giảng:

① Ông Nguyễn Ngọc Lâu sinh năm 1912, là Chủ tịch Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh tỉnh Hà Tiên, rồi tỉnh Long Châu Hà từ năm 1945 đến năm 1954 thì tập kết ra Bắc. Ông về Nam nghỉ hưu tại nhà số 17 Tú Xương, phường 7, quận 3, TpHCM. Ngày 10-11-1999, ông xác nhận: *“Trong kháng chiến chống Pháp, anh em Cao Đài Minh Chơn Đạo đã quyết định thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến, đã tự nguyện phá hoại công trình của Bát Quái Đồ Thiên để giặc không nơi đóng quân đánh phá cách mạng. Khi Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Tỉnh bị máy bay giặc uy hiếp, chùa Cao Đài đã giao một bộ phận của chùa cho Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh Tỉnh đóng cơ quan, sau đó đạo hữu đã thực hiện [chủ trương] vườn không nhà trống, tản cư về vùng giải phóng ở núi Trầu...”* Ông viết thêm: *“[Thánh thất] hiện một đại hồng chung và đồ thờ cúng bằng đồng thau nộp cho công binh*

Suốt trong hai thời kỳ chiến tranh, bôn đạo Bát Quái Đồ Thiên phải vượt qua nhiều gian truân thử thách trong cuộc sống nghèo khó. Anh Lớn Huỳnh Ngọc Tồn tổ chức làm nhang, dệt vải bán để có tiền mua gạo ăn và giúp đỡ người quá khó khăn.

Đầu năm 1947 họ đạo Bát Quái Đồ Thiên bầu lại Ban Cai Quản và Ban Chấp Hành Cao Đài Cứu Quốc tỉnh Hà Tiên:

- Ban Cai Quản: Nguyễn Triệu Kha (tức Chơn Tâm, chánh hội trưởng), Nguyễn Công Luật (phó hội trưởng), Nguyễn Thiện Lai (thủ bôn), Mai Hữu Thành (từ hàn).

- Ban Chấp Hành Cao Đài Cứu Quốc tỉnh Hà Tiên: Nguyễn Công Luật (hội trưởng), Nguyễn Văn Thích (phó hội trưởng), Dương Văn Quảng (tổng thư ký), Phạm Ngọc Yến (thủ bôn).

Năm 1954 bôn đạo lần lượt trở về Bát Quái Đồ Thiên sinh sống.

Năm 1955 cất thánh thất bằng cây lá để có chỗ thờ phượng và tu hành.

xưởng 18 để sản xuất vũ khí chống giặc, và chức sắc cùng tín đồ Minh Chơn Đạo một lòng tham gia kháng chiến cứu nước.”

② Ông Cao Trọng Giảng sinh năm 1915, là Phó Chủ Tịch, Trưởng Ty Kinh Tế tỉnh Hà Tiên trong chín năm kháng chiến chống Pháp. Ông tập kết ra Bắc năm 1954, trở về Nam năm 1975, nghỉ hưu tại nhà số 16 Nguyễn Thi, phường 13, quận 5, TpHCM. Ngày 01-9-2000, ông xác nhận: “*Năm 1948 bôn đạo Cao Đài Tô Châu [Bát Quái Đồ Thiên] tự nguyện phá hoại thánh thất theo lời kêu gọi của tỉnh hòng ngăn ngừa địch sang đóng đồn ở Tô Châu, thực hiện vườn không nhà trống, đưa nhau ra cất thánh thất bằng tre lá ở Lung Lớn.”*

Thánh thất bị hư hoại theo thời gian, đã cất lại ba lần.

Năm 2004-2005 họ đạo xây lại thánh thất kiên cố, có đủ tam đài. (Địa chỉ: số 166 đường Nam Hồ, khu phố 4 phường Tô Châu, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.)

Ngày 01-9-2005 lạc thành thánh thất Bát Quái Đồ Thiên, cũng là dịp kỷ niệm sáu mươi chín năm tạo tác Bát Quái Đồ Thiên.

Ngày 01-9-2011 họ đạo Bát Quái Đồ Thiên tổ chức lễ kỷ niệm bảy mươi lăm năm ngày tạo tác Bát Quái Đồ Thiên. Họ đạo cũng lấy ngày này làm giỗ lớn của họ đạo, tưởng nhớ các tiền nhân của Tam Giang khi xưa đã vâng lời Thầy, xả thân vì Đạo trong những năm tạo tác gian nan nguy hiểm, và đã gởi thân tứ đại lại mảnh đất xây dựng Bát Quái Đồ Thiên.

Thời gian trôi nhanh, những năm mờ không bia mộ, không rõ danh tánh, quê hương, thậm chí hầu hết mộ bị lạn, không còn thấy rõ năm mộ nữa!

Để tri ân các bậc tiền nhân, các vị đạo tâm họ đạo Bát Quái Đồ Thiên dù có nhiều khó khăn, đã quyết tâm xây dựng An Dưỡng Địa, để các vị tiền nhân có nơi yên nghỉ trang trọng, xứng đáng, và để cho thế hệ tiếp nối ghi nhớ mãi công đức những bậc tiền nhân.

Ngày 16-01 Nhâm Thìn (07-02-2012) bôn đạo dọn nền.

Ngày 09-02 Nhâm Thìn (28-02-2012) chính thức làm lễ khởi công An Dưỡng Địa. Có một nhà ngoại cảm ở thành phố Hồ Chí Minh đến giúp xác định từng nơi có mộ, nên việc bốc mộ rất chính xác, không mất thì giờ đào kiếm. Mặt khác các vị tiền bối rất linh thiêng phù trợ cho mọi việc đều suôn sẻ, nhanh chóng đến không ngờ!

(Khi nhà ngoại cảm từ thành phố Hồ Chí Minh đến thánh thất Bát Quái Đồ Thiên, mới nhìn hiện trạng đã buột miệng nói: “Cảnh chùa này phải to lớn hơn thế nữa mới phải?” Nhưng ông không giải thích thêm.)

Ngày 17-3 Nhâm Thìn (07-4-2012) bồn đạo bốc cốt.

Ngày 20-3 Nhâm Thìn (10-4-2012) bốc xong hai trăm lễ chín ngôi mộ và đưa về đền thờ các vị tiền bối tại Bát Quái Đồ Thiên.

Ngày 01-6 Nhâm Thìn (19-7-2012) bồn đạo đưa cốt từ đền thờ các vị tiền bối đến đặt trên nền An Dưỡng Địa. Tổng số hai trăm mười hai mộ, trong đó có ba mộ trống (không có cốt).

Ngày 01-9 Nhâm Thìn (15-10-2012) được sự chấp thuận của Hội Thánh Minh Chơn Đạo và chính quyền địa phương, bồn đạo Bát Quái Đồ Thiên tổ chức lễ lạc thành An Dưỡng Địa Bát Quái Đồ Thiên. Có mặt gần năm trăm tín đồ Cao Đài cả Tam Giang tham dự, gồm có: *Hội Thánh Cao Đài Bạch Y, Hội Thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan, Hội Thánh Cao Đài Chiếu Minh Long Châu, Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo, Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên, Hội Thánh Cao Thượng Bửu Tòa, Thánh Tòa Vô Vi Huỳnh Quang Sắc, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo...*

*

Nhiều đạo tâm ở họ đạo Bát Quái Đồ Thiên, cũng như những người đã tìm hiểu về những lời tiên tri của Ôn Trên, đều tin tưởng rằng ngày quy nguyên thống nhất của Đại Đạo sẽ được diễn ra ở đây, và cuộc đất Ôn Trên còn để

dành, sẽ dùng để xây lên một cảnh nguy nga đồ sộ của nền Đại Đạo thống nhất.

Thầy dạy:

*Nền công quả Đồ Thiên rắng lập
Cho có nơi học tập đạo lành
Có cơ có sở tu hành
Ngàn năm lưu tiếng Cao Xanh giáo truyền
Các con chí hiệp cần chuyên.⁽²⁰⁾*

Thầy dạy:

*Tuân hành cơ lý đạo Kỳ Ba
Con rắng theo cơ chuyển biến mà
Quân tử cửa nhà trong bốn biển
Ngày sau cây nhánh được thêm hoa.⁽²¹⁾*

Đức Giáo Tông Lý Thái Bạch dạy:

*Đạo nắm trọn cơ quan vũ trụ
Gieo giống lành làm chủ năm châu
Từ đây khắp cả hoàn cầu
Âu ca lạc nghiệp dưới bầu trời chung.⁽²²⁾*

CAO BẠCH LIÊN

Tân Định, tháng 3-2012

Bổ túc: tháng 10-2012

⁽²⁰⁾ Linh Thiên Quang, 28 rạng 29-8 Đinh Sửu (02-10-1937).

⁽²¹⁾ Bát Quái Đồ Thiên, đêm 30-10 Mậu Dần (21-12-1938).

⁽²²⁾ Phú Quốc, đêm 15-8 Ất Sửu (02-10-1925).

BỐC CỐT CÁC TIỀN BỒI: LINH ỨNG NHIỆM MÀU

Giáo Hữu **NGUYỄN KIM DUNG**

Chuẩn bị bóc hài cốt các tiền bối hy sinh vì Đạo, để quy tập vào An Dưỡng Địa của họ đạo Bát Quái Đồ Thiên, sau khi được giấy phép xây dựng của chính quyền, ngày 16-01 Nhâm Thìn (07-02-2012) họ đạo tiến hành dọn cây làm sạch nền.

Mùng 6-02 Nhâm Thìn (27-02-2012) mời thầu xây dựng với giá 370 triệu đồng, không tính cạp rỗng. (Họ đạo tìm người nhờ đắp rỗng.)

Sáng mùng 9-02 Nhâm Thìn (01-3-2012) khởi công xây dựng. Sau ngày khởi công, đo đạc lại thì diện tích đất không đủ theo mô hình bản thiết kế, cho nên thay vì đào một hồ, lại phải đào hai hồ và lót vữa đổ bê-tông đáy hồ. Đồng thời xây luôn xung quanh hồ, vòng hàng rào cũng phải đổ đà dưới, đà trên giữ cho kiên cố. Hai khoản phát sinh nói trên làm tăng thêm tiền công thợ là 80 triệu đồng. Tổng cộng tiền công của công trình là 450 triệu đồng.

Ngày 16-3 Nhâm Thìn (06-4-2012) bắt đầu tìm kiếm hài cốt các tiền bối. Họ đạo Bát Quái Đồ Thiên mời một nhà ngoại cảm từ TpHCM đến giúp xác định vị trí các nơi có hài cốt. Họ đạo chuẩn bị sẵn một trăm quách, nhưng riêng buổi sáng đã xác định được chín mươi hai vị trí bên nam. Họ đạo liền cho người đốn hạ cây để đóng thêm quách.

Buổi chiều tiếp tục tìm kiếm hài cốt bên nữ, nhưng phải tìm rất lâu mới xác định được. Nhà ngoại cảm giải thích rằng khó tìm vì họ đạo không cúng và thắp nhang khẩn vái đầy đủ như buổi sáng. Thật vậy, bởi nghĩ rằng cùng chung trên một mảnh đất nên họ đạo chỉ cúng vào buổi sáng.

Thấy nhà ngoại cảm rất mệt mỏi, họ đạo đã tạm nghỉ tìm kiếm vào lúc 16 giờ.

Sáng ngày 17-3 Nhâm Thìn (07-4-2012) vừa bóc hài cốt vừa tiếp tục tìm kiếm. Đến trưa, xác định trên một trăm vị trí có hài cốt bên nữ. Họ đạo Bát Quái Đồ Thiên tiếp tục cho hạ thêm cây.

Trước đây, khi khảo sát giá bán quách ở các nơi, thấy cao quá (300.000 đồng một quách), họ đạo quyết định tự đóng quách để tiết kiệm chi phí. Cũng may, họ đạo có sẵn cỗ thợ.

Sáng ngày 17-3 Nhâm Thìn tiến hành bóc cốt, đến trưa ngày 19-3 Nhâm Thìn (06-4-2012) thì xong. Chỉ hai ngày rưỡi mà bóc hết hai trăm lẻ ba bộ hài cốt, trong lúc chỉ có trên mười người tham gia bóc cốt. Quả là chuyện hiếm thấy, khó tin!

Trước đây, khi chuẩn bị bóc hài cốt họ đạo nhờ thuê bóc cốt với giá 70.000 đồng mỗi bộ hài cốt, nhưng bị từ chối vì họ chê giá thấp. Họ đạo tăng tiền công lên 150.000 đồng một ngày cho mỗi người, họ vẫn không làm.

Họ đạo tìm thuê xe cuốc nhỏ để cuốc từ một đến hai lớp đất phía trên, phần còn lại họ đạo tự làm, nhưng cũng không thuê được.

Họ đạo nhờ bí thư phường Tô Châu hỏi trung đoàn 20 xin trợ giúp khoảng năm mươi bộ đội. Trong lúc chờ trung

đoàn trả lời, họ đạo nhờ các đạo hữu nam nữ làm công quả, rồi có thêm hai vị ở họ đạo Linh Huyền Thông (huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang) đến tiếp sức.

Ngày đầu, họ đạo Bát Quái Đồ Thiên cho đào sâu khoảng năm tấc đất, có nơi tới bảy tấc, nhưng vẫn chưa tới hài cốt. Nếu cứ phải đào thật sâu như vậy thì mất cả tháng vẫn không xong.

Họ đạo khẩn vái:

- Xin chur vị tạo điều kiện để cho chúng con hoàn thành sớm. Nếu đào sâu như vậy thì cũng chỉ lấy được nhúm đất vì thời gian trên sáu mươi năm không còn gì nữa!

Sau khi van vái xong, chúng tôi chỉ đào khoảng ba tấc, rồi lần đến hai tấc trở lại, chỉ có duy nhất bốn mộ đầu là đào sâu vì nằm trên lối đi. Như vậy trong ngày đầu bốc hài cốt bên nữ được bảy mươi bốn mộ. Vì thế chúng tôi hỏi lại, không nhờ các em trong trung đoàn 20 nữa, chỉ tự lực thôi.

Trong thời gian bốc hài cốt có rất nhiều chuyện xảy ra mà chúng tôi không hiểu hết và không lý giải được. Cụ thể như sau:

Buổi sáng ngày 18-3 Nhâm Thìn (08-4-2012) đem trái cây, trà, rượu đến cúng xong tiếp tục bốc cốt. Có những ngôi mộ khi rà thì có hài cốt (nhà ngoại cảm có dụng cụ rà để xác định mộ), nhưng khi đào chuẩn bị lấy hài cốt lên thì rà lại không quay nữa, nên chúng tôi đành bỏ lại. Đến trưa thì vừa xác định mộ vừa bốc cốt hoàn tất, có tổng số là một trăm lẻ ba mộ nữ.

Lúc này không đủ quách đựng hài cốt, chúng tôi gói bằng vải và tấm nhựa. Tiếp tục hạ thêm cây để đóng quách. Như vậy phải cho vài vị nam về chở cây đi cắt xẻ và chở

cây xẻ xong về Bát Quái Đồ Thiên đóng quách, không có thời gian để phơi ván cho khô. Các vị này cũng không được nghỉ ngơi buổi trưa, cố gắng làm cho nhanh để có đủ quách cho hài cốt các vị tiền bối.

Chiều ngày 18-3 Nhâm Thìn chuyển qua bên nam tiếp tục bốc cốt. Anh Thông Sự đến trước, thấp nhang cúng tại ngôi mộ của Phối Sư Hồ Hương Quế. Khi chúng tôi lên tới, thấy anh cúng rồi nên tiến hành đào hàng trên cùng. Cứ loay hoay rà rồi đào cả giờ đồng hồ mà không lấy xong hài cốt nào cả.

Thấy vậy tôi mới thấp nhang vái lạy. Anh Hai Hiếu biểu tôi thấp nhang bên mộ Giáo Sư Bùi Hữu Thành, còn anh thấp nhang mộ kế bên. Tiếp đến rà lại các ngôi mộ đã đào. Anh Hiếu vái:

- Nếu là người đạo thì cho tôi lấy hài cốt tập trung lại một nơi. Còn không phải thì tôi lấp trả lại.

Vái xong anh rà tiếp thì không còn quay, nên chúng tôi lấp kỹ rồi đổ đất cho cao lên trả lại. Lúc này anh Hiếu rà và hỏi “Có phải các vị ở đây?” thì máy rà lại quay rất mạnh.

Còn hai ngôi mộ xây đá rất cao nhưng chúng tôi chỉ đào ngay tim xuống khoảng hai tấc là lấy được hài cốt. Tôi hơi nghi ngờ, điện lên nhà ngoại cảm hỏi. Anh trả lời rằng tất cả anh em họ đạo có tâm chăm sóc tốt đối với các vị ấy, nên các vị đã đưa hài cốt lên trên cho dễ tìm. (Lúc này nhà ngoại cảm đã về TpHCM, để lại dụng cụ cho chúng tôi tự rà, khi xong mang về thành phố hoàn trả.)

Lúc bấy giờ có người tận mắt chứng kiến việc chúng tôi đang làm nhưng vẫn không tin cho lắm. Quả đúng như vậy, nếu như chúng ta không tin tưởng vào sự linh thiêng hộ trì

của Ôn Trên và các vị tiền bối thì chúng ta không làm được nhanh chóng thuận lợi.

Ngày 18-3 nhằm Chủ Nhật, có cô Hà (hiệu phó trường tiểu học Tô Châu) đến giúp gói hài cốt suốt ngày. Cô nói lần đầu tiên cô tin chuyện huyền bí. Cô xin cầm thử máy rà tìm hài cốt. Dù làm ngoài trời nắng gắt nhưng cô rất phấn khởi vì được góp phần trong việc làm đầy ý nghĩa này.

Sáng ngày 19-3 Nhâm Thìn chúng tôi vẫn tiếp tục bốc cốt các vị tiền bối nam. Một số vị ở lại Bát Quái Đờ Thiên đóng quách. Khi bốc cốt gặp vị nào không phải là người đạo thì trả lại như cũ.

Chúng tôi nghĩ hôm ấy sẽ vất vả lắm vì các ngôi mộ nằm dưới lớp nền xi măng. Rất may thay! Chỉ cuốc vỡ lớp xi măng ra thì lấy được hài cốt. Có một ngôi mộ nằm dưới lớp đà rất dày, bề ngang cũng lớn. Anh Hai Tân (Chánh Trị Sự Linh Huyền Thông) cuốc cạnh sát hông khối bê-tông, chưa tìm được hài cốt. Thấy vậy các anh lại van vái:

- Tiền bối ơi! Ra ngoài đi, cho con lấy hài cốt. Chứ như vậy làm sao đào được!

Vừa vái xong thì anh cào từ trong ra ngoài một ít đất, rồi rà lại thì máy quay. Khi hốt nhúm đất ấy lên, đưa máy rà vào trong và trên thêm bê-tông thì không còn quay nữa. Lúc đó mấy anh em cùng nói to lên: “Chư vị độ rồi!” Trong thời gian bốc mộ rất vất vả nhưng khi bốc được hài cốt, mọi người đều vui mừng phấn khởi, cả ngày nói cười.

Từ sáng tới lúc ấy, bốc hài cốt lên chúng tôi gói lại. Đến 9 giờ thì quách đóng xong nhưng chưa có nắp. Các anh vẫn chuyển lên để hài cốt vào rồi dùng lá cây phủ lên trên, xong mới đưa về Bát Quái Đờ Thiên. Lúc này lại tách ra hai vị

chờ quách lên và đưa về, chỉ còn lại sáu người, nhưng mộ vẫn còn rất nhiều. Đến hơn 10 giờ trưa trời nắng quá gắt, anh Hai Hiếu nói nghỉ tay, chiều bốc tiếp, nhưng các cô không chịu, cố gắng bốc cho xong trong buổi sáng.

Lúc này còn hàng cuối cùng gồm mười bảy mộ, vừa có mộ đá, vừa có mộ nằm trên gò mồi cao. Thấy anh Hai Hiếu mệt quá, tôi nói anh nghỉ ngơi để tui làm được rồi. Mười bảy mộ vừa đào vừa đưa vào quách, còn có sáu người mà chỉ nửa giờ là xong. Thật chúng tôi cũng không ngờ! Khi đào tới hàng cuối này mấy anh em cứ “làm nững” chư vị tiền bối mãi, chẳng hạn: “Tiền bối ơi! Độ con đi!” Cứ vừa bốc vừa vái, vừa làm nững, chỉ ba mươi phút là xong. Còn cái gò mồi rất cao nhưng chỉ đào hai tấc trên đỉnh là lấy được hài cốt.

Qua suốt mấy ngày mặc dù vất vả nhưng toàn thể anh chị em tham gia bốc mộ rất vui vẻ, phấn khởi. Đức tin mọi người càng cao hơn đối với các Đấng thiêng liêng và chư vị tiền bối.

Xong phần bốc cốt chúng tôi đưa chư vị về đền thờ các vị tiền bối tại Bát Quái Đờ Thiên. Quách thì để dưới nền, còn hài cốt gói thì để trên bàn chờ đóng xong quách mới đưa vào.

Vừa bốc cốt xong sáng 19-3 Nhâm Thìn thì buổi chiều trời mưa tầm tã. Hài cốt nằm trong đền thờ, chúng tôi vẫn thấp nhang suốt.

Đến ngày 21-3 Nhâm Thìn, lúc khoảng 9 giờ sáng tôi đang nằm võng ở nhà, nhìn ra đường thấy một đàn bướm trắng và vàng chanh nhạt bay khỏi nhà rồi bay trở lại. Tôi gọi điện thoại hỏi:



Đưa quách hài cốt tiên bói vào an táng tại An Dưỡng Địa.

- Anh Hai Hiếu có trông thấy đàn bướm bên đền thờ và Bát Quái Đồ Thiên sập không?

Anh nói:

- Nó đang bay dập diu đây nè.

Ngày 22-3 Nhâm Thìn bướm lại nhiều hơn. Ngày 23-3 ít hơn tý. Như vậy bướm bay ba ngày liên tục. Ngày 24-3 quách đóng xong, chúng tôi cho vào quách số hài cốt đã gói và xếp thứ tự theo hàng từ trên xuống, chờ ngày xong nền sẽ chở đưa xuống mộ.

Quý vị nào chỉ nghe chúng tôi kể thật khó tin quá phải không? Nhưng sự thật hoàn toàn đúng như vậy, mặc dù chuyện xảy ra giống huyền thoại ở thời xa xưa. Chỉ trong vòng năm ngày, vừa rà tìm mộ, vừa bóc cốt và hạ cây đóng thêm trên trăm cái quách, chỉ vòn vẹn có mười lăm người ở hai ngày đầu, còn mấy ngày sau chỉ có mười người thôi.

Đến ngày mùng 1 tháng 4 Nhâm Thìn (21-4-2012) thì bướm lại bay dập diu trên cầu Tô Châu, làm xôn xao người dân ở thị xã Hà Tiên.

Khi chúng tôi chuẩn bị xây dựng An Dưỡng Địa cho các vị tiên bói cả Tam Giang, cuối năm Tân Mão, đêm giao thừa sau khi đánh lễ Thầy Mẹ, họ đạo cùng nhau cầu nguyện Ôn Trên hộ trì cho họ đạo hoàn thành tâm nguyện đối với các vị tiên bói. Vào ngày thánh lễ Đức Chí Tôn (mùng 9 tháng Giêng) và ngày rằm thượng ngươn (15 tháng Giêng) đều cầu nguyện. Nhờ vậy mới có linh ứng như thế.

Giáo Hữu **NGUYỄN KIM DUNG**
Chánh Trị Sự Bát Quái Đồ Thiên

BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN NGÀY NAY (KHÁI QUÁT)

Theo *Phúc Trình* ngày 08-7-2013, họ đạo Bát Quái Đồ Thiên tổng kết đạo sự 2009-2013 với những nội dung chính như sau (lược trích):

I. TỔNG QUÁT

Họ đạo Bát Quái Đồ Thiên thuộc Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo nằm dưới thung lũng giữa hai ngọn núi Đại và Tiểu Tô Châu, trước là Đông Hồ, sau là biển trên dải đất tận cùng phía tây nam Tổ Quốc, giáp với Campuchia và vịnh Thái Lan.

Bát Quái Đồ Thiên xây dựng năm 1936 theo Thiên ý. Năm 1948 bị thiêu hủy vì chủ trương tiêu thổ kháng chiến. Thánh thất tái thiết xong năm 2005.

Bát Quái Đồ Thiên hiện ở số 166 đường Nam Hồ, khu phố 4, phường Tô Châu, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Trong những năm qua, họ đạo thực hiện tốt phương châm do Hội Thánh đề ra: *Chấn hưng cơ đạo, cứu khổ nhơn sanh, phụng sự Tổ Quốc*.

Hiện nay tín đồ họ đạo sinh sống với nghề tiểu thương, làm vườn và làm thuê cho các điền thu mua hải sản. Mặc dù họ đạo nằm tại thị xã Hà Tiên, nhưng trình độ dân trí phần đông vẫn còn hạn hẹp, đa số là thành phần nông dân và lao động chân tay.

II. ĐẶC ĐIỂM HÀNH ĐẠO 2009-2013

1. Cơ sở thờ tự

Tổng diện tích đất của họ đạo hiện có là 14.948,6 mét vuông ($4.958,2m^2 + 9.990,4m^2$).

① **Đất nội tự** rộng $1.450,42m^2$ (trong đó diện tích phần Bát Quái Đồ Thiên bị sập chiếm $648m^2$) gồm:

- *Bát Quái Đài, Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng Đài*: $234m^2$.

- *Đông Lang*: $203,76m^2$; *Tây Lang*: $180m^2$.

- *Nhà thờ tiền vãng* (hình bát giác, đường kính 11m): $34,54m^2$.

- *Đài tưởng niệm liệt sĩ* (hình tròn, đường kính 8m): $25,12 m^2$.

- *Nhà khách* (một căn): $125m^2$.

② **Đất ngoại tự** (gồm khuôn viên và đất màu ở hai bên ngôi Bát Quái Đồ Thiên bị sập): $3.507,78m^2$.

③ **Đất canh tác** (đất màu): $9.990,4m^2$.

④ **An Dưỡng Địa**: $8.035,5 m^2$.⁽¹⁾

⑤ **Đất bị lấn chiếm**: $200m^2$.

2. Học tập giáo lý

Họ đạo tổ chức được hai lớp hạnh đường ngắn ngày (mỗi lớp có 30 học viên), do quý Anh Lớn Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo giảng dạy về giáo lý, giáo luật, phương hướng thực hiện tôn chỉ mục đích của Đạo trong thời kỳ đất nước phát triển và hội nhập. Ngày khai giảng có

⁽¹⁾ Số đất mục ①, ②, ③, ④ đã được chánh quyền tỉnh Kiên Giang và thị xã Hà Tiên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ban Dân Vận Thị Xã Hà Tiên đến trình bày về chánh sách nhà nước đối với tôn giáo...

3. Nhân sự

① Chức sắc

- *Giáo Sư*: 1 vị nữ nghỉ an dưỡng.
- *Giáo Hữu*: 2 nam nghỉ an dưỡng; 1 nữ.
- *Lễ Sanh*: 4 nam, 3 nữ (2 vị nữ nghỉ an dưỡng).

② Chức việc

- *Ban Cai Quản*: 2 nam, 5 nữ (còn khuyết Chánh Hội Trưởng.)

- *Ban Trị Sự*: 4 vị.
- *Ban Nhạc*: 2 vị.
- *Đồng Nhi*: 10 em.
- *Lễ Sĩ*: 6 em.

③ Tín đồ: 537 vị (144 nam, 393 nữ).

- *Mới nhập môn*: 22 tín hữu.
- *Có số câu đạo*: 285 vị (111 nam, 174 nữ).
- *Số quy liễu*: Giáo Hữu (2 vị), Lễ Sanh (2 vị), tín đồ (9).
- *Hộ có thờ Thầy*: 21 hộ (trên tổng số 85 hộ)

4. Xây dựng

- 2011: Sửa lại nhà quàn cũ thành nhà khách (125m²) và mở rộng phía sau Đông Lang (23,76m²) xây dựng kiên cố. Tận dụng thiếc cũ che thêm mái nhà cho phái nữ làm nơi nấu ăn. Cưa cây cỏ thụ, xẻ gỗ đóng divan, bàn (kinh phí 83 triệu đồng).

- 2012: Xây lại hai ô văng ở Đông Lang và Tây Lang

(kinh phí 350 triệu đồng). Khởi công xây dựng An Dưỡng Địa (kinh phí 1.724,6 triệu đồng).⁽²⁾

5. Lễ và liên giao, giao tế

- Hàng năm kỷ niệm Mặt Trận Giồng Bóm (14-3-1946). Tặng quà các gia đình liệt sỹ, và các bà mẹ Việt Nam Anh Hùng.

- Hàng năm vào ngày 25 âm lịch, tổ chức tảo mộ. Hai ngày 26 và 27 đi thăm và tặng quà tết quý chức sắc, chức việc đang nghỉ an dưỡng và các tín đồ cao tuổi. Ngày 28 đón tiếp chính quyền các cấp đến chúc tết họ đạo. Sáng ngày 30 tổ chức nấu cơm cúng rước các vị tiền bối... Họ đạo tự túc về hoa kiểng chưng trong mấy ngày tết để tiết kiệm ngân sách.

- 2011: Kỷ niệm 75 năm tạo tác Bát Quái Đồ Thiên, giới hội các vị tiền bối Tam Giang.

- 2009-2013: Đón tiếp 38 đoàn khách từ Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Tây. Có 717 vị khách đến viếng Bát Quái Đồ Thiên.

- Thường liên giao với:

* Cơ Quan Phở Thông Giáo Lý Đại Đạo (TpHCM).

* Hội Thánh Cao Đài Bạch Y (Kiên Giang).

* Hội Thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan (Bình Định).

* Hội Thánh Cao Đài Chiếu Minh Long Châu (Hậu Giang).

* Hội Thánh Cao Thượng Bửu Tòa (Bạc Liêu).

⁽²⁾ Ngày mùng 1 tháng 9 họ đạo tổ chức lễ khánh thành tại khu An Dưỡng Địa (có khoảng năm trăm khách mời).

* Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, và hai thánh thất Trung Nam, Trung Tín (Bà Rịa – Vũng Tàu) thuộc Hội Thánh Truyền Giáo.

* Thánh thất Tây Thành (Cần Thơ).

* Thánh thất Hà Nội (Hội Thánh Ban Chính Đạo).

* Thánh Tòa Vô Vi Huỳnh Quang Sắc (TpHCM).

* Các thánh thất thuộc Hội Thánh Minh Chơn Đạo...

* Các cơ quan chánh quyền, đoàn thể chánh trị - xã hội ở tỉnh Kiên Giang và thị xã Hà Tiên...

6. Cứu tế, công quả và công ích xã hội

- Thượng tượng Thiên Nhân: 1 hộ gia đình, 12 người dự.

- Cầu siêu: có 115 cuộc, 690 lượt người.

- Cầu bịnh: 36 cuộc, 252 lượt người.

- Tang lễ: 13 cuộc, 192 lượt người.

- Thăm bịnh: 18 cuộc, 40 lượt người.

- Tặng quà tết và thăm bịnh: 7.021.000 đồng.

- Mừng thọ một vị Lễ Sanh (100 tuổi, ấp Ngã Tư, xã Thuận Yên).

- Hiến đất cất trường học Tô Châu.

- Ủng hộ quỹ người nghèo phường Tô Châu (5,83 triệu đồng), nôi cháo từ thiện Chữ Thập Đỏ thị xã Hà Tiên (3 triệu đồng), ủng hộ học sinh (1 triệu đồng), cứu trợ nạn nhân bão lụt (1,2 triệu đồng), ủng hộ làm lộ nông thôn (20 triệu đồng), cất một nhà tình thương (15 triệu đồng), ủng hộ nhà ông Nguyễn Văn Phước (5 triệu đồng). Tổng chi các khoản này là 51,03 triệu đồng.



Ban Trị Sự và Ban Cai Quản thánh thất Bát Quái Đồ Thiên nhiệm kỳ 2013-2018.

Ảnh: Lê Quốc Việt



Ban Trị Sự và Ban Cai Quản thánh thất Bát Quái Đồ Thiên nhiệm kỳ 2013-2018 làm lễ bái mạng nhận nhiệm vụ.

Ảnh: Lê Quốc Việt



Giáo Hữu Nguyễn Kim Dung (Chánh Trị Sự) trong buổi ra mắt nhân sự Bất Quái Đờ Thiên nhiệm kỳ 2013-2018.

Ảnh: Lê Quốc Việt

7. Tài chánh

- Số dư đầu kỳ: 346.424.000 đồng.
- Tổng thu: 2.499.675.000 đồng.⁽³⁾
- Tổng chi: 2.874.669.000 đồng.⁽⁴⁾
- Số dư cuối kỳ: 28.570.000 đồng.

III. NHÂN SỰ NHIỆM KỲ 2013-2018

Do kết quả cuộc bầu cử ngày 20-7-2013, trước sự chứng

⁽³⁾ Gồm: thu hành hương (267.912.000 đồng), thu tiền đất (2.051.600.000 đồng), thu ủng hộ An Dưỡng Địa (165.500.000 đồng), thu tiền bán cây và phế liệu (14.663.000 đồng).

⁽⁴⁾ Trong đó phần chi xây dựng là 2.157.600.000 đồng.

kiến của Anh Lớn Đầu Sư Thượng Sáng Nhựt, Anh Lớn Chánh Phối Sư Ngọc Thân Thanh (Trưởng Ban Đại Diện tỉnh đạo Kiên Giang), thành phần Ban Trị Sự, Ban Cai Quản như sau:

1. Ban Trị Sự

- Giáo Hữu Nguyễn Kim Dung (Chánh Trị Sự, sinh năm 1954)
- Lễ Sanh Trần Văn Tư (Thông Sự, sinh năm 1943)
- Trần Thị Thảo (Phó Trị Sự, sinh năm 1948)

2. Ban Cai Quản

- Lễ Sanh Nguyễn Văn Lưu (Chánh Hội Trưởng, sinh năm 1950)
- Nguyễn Kim Hương (Phó Hội Trưởng, phụ trách Phòng Lương và Phòng Lễ, sinh năm 1957).
- Ngô Điền Sơn (Phó Hội Trưởng, phụ trách Phòng Thơ và Phòng Công, sinh năm 1962).
- Hà Văn Ngon (Phòng Thơ, sinh năm 1978).
- Lâm Thành Côn (Trưởng Phòng Công, sinh năm 1963).
- Võ Thanh Liêm (Phó Phòng Công, sinh năm 1969).
- Lê Cẩm Nguyệt (Trưởng Phòng Lễ, sinh năm 1965).
- Lê Thị Lợi (Phó Phòng Lễ, sinh năm 1953).
- Võ Văn Thảo (Phó Phòng Lễ, sinh năm 1957).
- Nguyễn Thu Thủy (Trưởng Phòng Lương, sinh năm 1970).
- Nguyễn Kim Đan (Phó Phòng Lương, sinh năm 1967).
- Phạm Thị Hoa (Phó Phòng Lương, sinh năm 1955).

Theo *Phúc Trình* ngày 08-7-2013 của họ đạo Bất Quái Đờ Thiên



Ảnh tài liệu

Mạc Công Miếu 鄭公廟

Mạc Cửu 鄭玖 (người Hoa) thần phục chúa Nguyễn Phúc Chu, được phong chức Tổng Binh trấn Hà Tiên (1708). Ngài qua đời (1735), con là Mạc Thiên Tứ 鄭天賜 (hay Tích 錫) được chúa Nguyễn Phúc Trú phong chức Tổng Binh Đại Đô Đốc để nối nghiệp cha tiếp tục mở mang Hà Tiên và làm phen dậu (*phiên hàn*) che chắn miền biên thùy, chống trả các cuộc xâm lấn của quân Xiêm La (Thái Lan) và Chân Lạp (Khmer). Hai câu đối trước cổng Mạc Công Miếu (ở chân núi Bình San) ca ngợi họ Mạc:

Nhất môn trung nghĩa gia đình trọng 一門忠義家聲重
Thất diệp phiên hàn quốc sủng vinh. 七葉藩翰國寵榮

Một nhà trung nghĩa danh thơm rạng
 Bảy lớp dậu phen nước mến vinh. (H.Kh dịch)



Ảnh tài liệu

MẠC CÔNG MIẾU 鄭公廟

Miếu thờ họ Mạc, thường gọi lăng Mạc Cửu. Danh thần Mạc Cửu 鄭玖 (1655-1735) có công khai phá đất Hà Tiên. Khi Thiên Đình ban ơn cho xây dựng Bát Quái Đò Thiên thì Ngài là Mạc Công Thân thọ sắc Ngọc Hư Cung lãnh nhiệm vụ hộ trì phần vô vi ở cuộc đất được chọn làm thánh địa. Ngài nhiều lần giáng cơ trong quá trình Ôn Trên lâm đàn chỉ dạy việc tạo tác Bát Quái Đò Thiên. Trong đàn cơ tại Linh Thiên Quang vào đêm 30 rạng 01 tháng 2 Mậu Dần (01-3-1938), Ngài xưng danh *Mạc Công Thân giáng* qua bài thơ quán tâm như sau:

Chơn truyền khai Mạc chúng sanh yên
Đại Đạo Thiên Công pháp chánh truyền
Phật Thánh Tiên Thân đồng lãnh mạng
Đại Đồng thặng giáng chốn Đò Thiên.



Tượng Tổng Binh Mạc Cửu ở Hà Tiên. Ảnh tài liệu.

Ngài Mạc Công Thần (Mạc Cửu) thọ sắc Ngọc Hu Cung phù trợ vô vi công cuộc tạo tác Bát Quái Đồ Thiên. Ngài giảng cơ dạy:

* Linh Thiên Quang đêm 10-9 Bính Tý (24-10-1936):

*Mạc [Mạt] hậu Cao Đài chiếu chỉ Thiên
Cửu châu chọn lý định đoan truyền
Giáng trần cứu cấp linh Thiên được
Đàn nội hoan nghinh đạo đức huyền.*

* Bát Quái Đồ Thiên, đêm 21 rạng 22-11 Đinh Sửu (23-12-1937):

*Mạc trắc phong vân tận tụy đời
Công bình chuyển biến cuộc lung vơi
Thần linh bảo hộ người chọn chánh
Giáng thể thừa vâng mạng lệnh Trời.*

HÀ TIÊN: BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY



Phế tích Hiệp Thiên Đài (Ảnh: Đạt Linh, Đạt Truyền)



Bát Quái Đồ Thiên trước khi
tái thiết năm 2004-2005.
Ảnh: Đạt Linh, Đạt Truyền

Phế tích Cửu Trùng Đài



Bát Quái Đồ Thiên - Phế tích Bát Quái Đài. Ảnh: Lê Quốc Việt





Bát Quái Đồ Thiên giữa hai núi Tô Châu. Ảnh: Lê Quốc Việt



Bát Quái Đồ Thiên ngày nay. Ảnh: Lê Quốc Việt



Bát Quái Đồ Thiên ngày nay. Ảnh: Lê Quốc Việt



Thiên bàn Bát Quái Đồ Thiên. Ảnh: Lê Quốc Việt



Bát Quái Đồ Thiên - Lễ thượng phước. Ảnh: Lê Quốc Việt





Khánh thành An Dưỡng Địa (15-10-2012). Ảnh: Lê Quốc Việt



An Dưỡng Địa tại Bát Quái Đồ Thiên. Ảnh: Lê Quốc Việt



Một góc An Dưỡng Địa. Ảnh: Lê Quốc Việt

Ngoại tập
NGÔ TIỀN BỒI Ở HÀ TIÊN



Tiền bồi Ngô Văn Chiêu (1878-1932)

CẦU TIÊN TRÊN NÚI THẠCH ĐỘNG

Tại Hà Tiên, Ngô tiền bồi thường lên núi Thạch Động cầu tiên. Một vị tiên cô xưng danh Ngô Kim Liên ban cho tiền bồi hai vé thơ khuyên tu:

*Văng vẳng nhận kêu bạn giữa thu
Rằng trời cùng đất vẫn xa mù
Non tây ngoảnh lại đường gai góc
Gắng chí cho thành bực trượng phu.*

*Ngân ngân trắng tó giữa trời thu
Cái cảnh Tây phương vẫn mịt mù
Mắt tục nào ai trông thấy đày
Lắm công trình mới đừng công phu.*



Núi Thạch Động tại Hà Tiên. Ảnh: Bùi Thụy Đào Nguyên



Nhà ông Lâm Tấn Đức, nơi Ngô tiên bói lập đàn cầu tiên.



Nhà ông Lâm Tấn Đức ngày nay là nhà lưu niệm Đông Hồ.
Ảnh: Bùi Thụy Đào Nguyên



Lâm Tấn Đức (1866-1934)



Huỳnh Kim Chung (?-1939)



Đông Hồ (1906-1969)



Mộng Tuyết (1914-2007)

Ngoại tập

NGÔ TIỀN BỐI Ở HÀ TIÊN

HUỆ KHẢI

Sau khi rời Mỹ Tho lên Sài Gòn học ở collège Chasseloup-Laubat,⁽¹⁾ vào năm hai mươi một tuổi, tiền bối Ngô Văn Chiêu (1878-1932) đậu bằng thành chung (*diplôme d'études primaires supérieures*). Từ đây tiền bối bắt đầu quãng đời công chức (1899-1931) với nghề thư ký tại Sở Tân Đáo ở Sài Gòn (từ 23-3-1899).⁽²⁾ Kế tiếp, tiền bối làm thư ký Phủ Thống Đốc Nam Kỳ (từ 01-01-1903); rời thư ký Tòa Bố tỉnh Tân An (từ 01-5-1909).⁽³⁾

⁽¹⁾ Trường này thành lập ngày 14-11-1874, lần lượt đổi tên là lycée Chasseloup-Laubat (1928), lycée Jean Jacques Rousseau (1958), và sau cùng là trường trung học Lê Quý Đôn (từ 1966 cho tới nay).

Để biết rõ thêm cuộc đời Ngô tiền bối, có thể tham khảo: Huệ Khải, *Ngô Văn Chiêu – Người Môn Đệ Cao Đài Đầu Tiên*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2012. Quyển 2-3 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo.

⁽²⁾ *Tân đáo 新到*: Mới đến. Sở Tân Đáo (*Service de l'Immigration*) là cơ quan hành chính quản lý những người vừa nhập cảnh, ngày nay gọi là sở di trú, sở quản lý nhập cảnh.

⁽³⁾ *Tòa Bố (Inspection)* là cơ quan hành chính cấp tỉnh, sau này gọi là Tòa Tỉnh Trưởng.

Năm 1917 Ngô tiền bối thi đậu ngạch tri huyện, được bổ làm chủ quận Tân An. Thân mẫu từ trần (1919); mãn tuần bá nhật (một trăm ngày) của thân mẫu (01-3-1920), tiền bối xin chuyển đi làm việc ở tỉnh Hà Tiên.

Chép về nhân duyên Ngô tiền bối Chiêu đi Hà Tiên, *Lịch Sử Quan Phủ Ngô Văn Chiêu* cho biết: “Đầu năm 1920, buồn vì mẹ mới tạ thế lại không muốn liên can vào công việc thiếu liêm chính của vài bạn đồng liêu nên Ngài quyết định đưa đơn xin đổi đi Hà Tiên.”⁽⁴⁾ Thế là: “Vừa làm tuần bá nhật cho bà thân Ngài xong là được giấy đổi đi Hà Tiên.”⁽⁵⁾

Quyển *Lịch Sử Quan Phủ Ngô Văn Chiêu* cũng cho biết rằng trong thời gian tòng sự ở Hà Tiên, Ngô tiền bối đã hiệp cùng với các ông Đốc Phủ Cao Văn Sự, Lâm Tấn Đức, Nguyễn Thành Diêu và Phán Ngàn cầu cơ.⁽⁶⁾

Sách ấy cho biết, vào đêm trung thu năm 1920, trong một đàn cơ lập tại nhà ông Lâm Tấn Đức, song đồng⁽⁷⁾ là ông Đức và ông Sự, các vị đã tiếp được bài thơ như sau:

*Cao Đài minh nguyệt Ngô Văn Chiêu
Linh lung vạn học thể Quan(g) Diêu
Vô thậm SỰ ĐỨC nhiệm ngao du
Bích thủy, thanh sơn tương đối tiếu.*⁽⁸⁾

⁽⁴⁾ *Lịch Sử Quan Phủ Ngô Văn Chiêu*. Sài Gòn 1963, tr. 13.

⁽⁵⁾ *Lịch Sử Quan Phủ Ngô Văn Chiêu*. Sài Gòn 1963, tr. 25.

⁽⁶⁾ *Lịch Sử Quan Phủ Ngô Văn Chiêu*. Sài Gòn 1963, tr. 25.

⁽⁷⁾ *Song đồng*: Hai đồng tử cùng nâng ngọc cơ (*thủ cơ*), cũng gọi là *đồng tử âm dương (a pair of mediums)*.

⁽⁸⁾ *Lịch Sử Quan Phủ Ngô Văn Chiêu*. Sài Gòn 1963, tr. 26.

Quan (hay Quang?) chưa rõ là tên ai.

Điều, Sự, Đức là các ông Nguyễn Thành Điều, Đốc Phủ Cao Văn Sự, và Lâm Tấn Đức.

Mà Lâm Tấn Đức là nhân vật thế nào ở đất Hà Tiên?

Cháu dâu họ Lâm là nữ sĩ Mộng Tuyết (nhũ danh Thái Thị Úc, 1914-2007), tức bà Đông Hồ Lâm Tấn Phác, khi xuất bản bộ sách *Núi Mộng Gương Hồ* (ba quyển) có cho biết về họ Lâm như sau:

Tổ tiên họ Lâm từ tỉnh Phước Kiến (Trung Quốc), có lẽ sang Hà Tiên cùng thời kỳ với Mạc Cửu 鄭玖 (1655-1736). Đời ông Lâm Trường Thọ sinh ra ông Lâm Quang Huy. Ông Huy có hai con trai và một gái là:

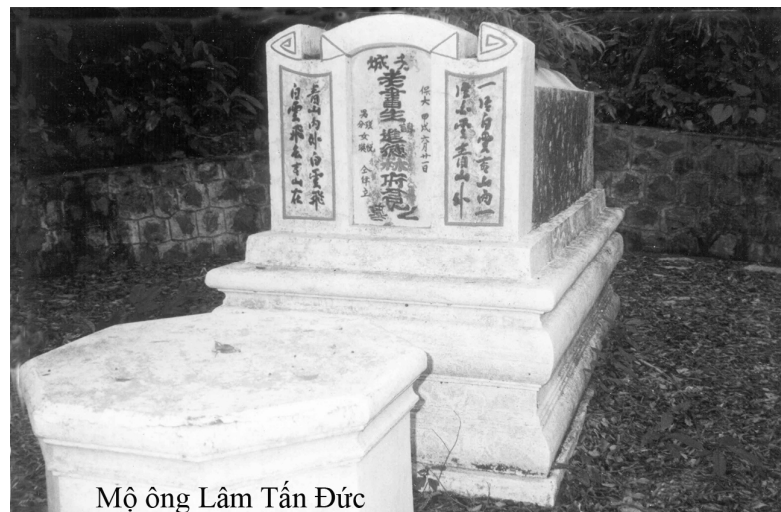
- Lâm Tấn Đức (tự Hữu Lân, không con).
- Lâm Tấn Thoại (cha của Đông Hồ Lâm Tấn Phác).
- Lâm Tố Hoa.⁽⁹⁾

⁽⁹⁾ *Núi Mộng Gương Hồ*. Nxb Trẻ 1998. Tập I, tr. 29, 31.

Mộ bia ghi tên bà là Lâm Thị Đào Hoa (?-1901). Ông Huỳnh Kim Chung (?-1939) không có con trai nên chánh thất đi cưới Đào Hoa về làm thứ thất. Ông Chung tu theo đạo Minh Sư, pháp danh là Huỳnh Đăng Khoa. Ông Chung cất Quan Âm Phật Đường trên núi Dương Đông (Phú Quốc), và đứng tên chủ quyền đất ấy.

Lúc tiền bối Ngô Văn Chiêu làm chủ quận Phú Quốc thì con rể ông Chung là Phan Kim Tố làm thơ ký tại quận đường. Vợ ông Tố là bà Huỳnh Thị Kính (con ông Chung và bà Đào Hoa).

Năm 1960, ông Nguyễn Minh Truyện (đệ tử Chiếu Minh, đàn Long Hoa, quận 1, Sài Gòn) tìm được nền cũ Quan Âm Phật Đường. Biết ông Truyện muốn xây lại chùa để bảo tồn di tích



Mộ ông Lâm Tấn Đức

Trong cùng năm, cách nhau hai tháng, ông Lâm Tấn Thoại (khoảng ba mươi tuổi) và vợ (nhũ danh là Phụng) qua đời lúc Phác mới lên ba. Phác cùng hai chị là Lâm Quế Thanh và Lâm Ngọc Anh được ông Lâm Tấn Đức và vợ là Phan Thị Cạo đem về nuôi.⁽¹⁰⁾

nơi phát xuất đạo Cao Đài ở Phú Quốc, ông bà Phan Kim Tố hoan hỷ làm thủ tục pháp lý để hiến tặng lô đất này. Di tích ấy chính là Cao Đài Hội Thánh ngày nay.

⁽¹⁰⁾ *Núi Mộng Gương Hồ*. Nxb Trẻ 1998. Tập I, tr. 31, 33.

Bà Lâm Ngọc Anh sinh năm 1901. Chồng bà là Lý Văn Nhon (1900-1967) từng dạy vẽ và chữ Nho tại Hà Tiên. Hai ông bà tu theo pháp môn Chiếu Minh.

Theo lời nữ sĩ Mộng Tuyết, ông Nhon là người đầu tiên vẽ Thiên Nhân. Năm 1924, rời Phú Quốc về Sài Gòn, Ngô tiên bói lại nhờ ông Phạm Văn Thới vẽ bức Thiên Nhân khác.

Ông Lâm Tấn Đức mất ngày 21-6 Giáp Tuất (Thứ Tư, 01-8-1934), sáu mươi tám tuổi. Đông Hồ Lâm Tấn Phác trông nom việc xây mộ cho bác. Mộ này nằm “ở bên trái khuôn viên ba ngôi mộ ông nội Lâm Quang Huy và cha mẹ của Đông Hồ”⁽¹¹⁾ Đông Hồ viết trên mộ bia của bác rượt bốn câu thơ cổ:

*Nhứt phiến bạch vân thanh sơn nội
Nhứt phiến bạch vân thanh sơn ngoại
Thanh sơn nội ngoại bạch vân phi
Bạch vân phi khứ thanh sơn tại.*⁽¹²⁾

一片白雲青山內
一片白雲青山外
青山內外白雲飛
白雲飛去青山在

(Một mảng mây trắng trong núi xanh
Một mảng mây trắng ngoài núi xanh
Trong ngoài núi xanh mây trắng bay
Mây trắng bay đi còn núi xanh.)

Bốn câu này là một bài thơ cổ của Trung Quốc, không rõ tên tác giả. Hai chữ đầu câu 1 và câu 2 có dị bản là *Phiến phiến* 片片... Câu 3 có vài dị bản, chẳng hạn:

① *Thanh sơn nội ngoại hữu bạch vân* 青山內外有白雲
(Trong ngoài núi xanh có mây trắng).

② *Thanh sơn nội ngoại giai bạch vân* 青山內外皆白雲
(Trong ngoài núi xanh đều mây trắng)...

⁽¹¹⁾ *Núi Mộng Quang Hồ*. Nxb Trẻ 1998. Tập I, tr. 33.

⁽¹²⁾ *Núi Mộng Quang Hồ*. Nxb Trẻ 1998. Tập I, tr. 33-34.

Trở lại chuyện ông Hữu Lân Lâm Tấn Đức. Là người thông minh, văn hay, viết chữ Hán đẹp, tướng bề vệ, ông được cử làm hương chủ⁽¹³⁾ trong làng. Dân chúng Hà Tiên lại tôn ông làm kế hiền (cũng như cố vấn).

Tương truyền một người Pháp mới được chuyển về làm chủ tỉnh Hà Tiên; y đòi chức việc địa phương đem các sắc phong nơi miếu thờ Mạc Cửu ra Tòa Bó cho y xem. Ông Hữu Lân bày mẹo, bảo mọi người cứ làm theo lệnh chủ tỉnh, nhưng các bậc kỳ lão phải mặc áo thụng xanh, sắp đặt nghi thức y như tổ chức lễ kỳ yên, nghĩa là có đám rước to, thổi kèn đánh trống, mang theo đủ cả cờ lọng và đồ lễ bộ.⁽¹⁴⁾

Sáng hôm ấy, chủ tỉnh đang làm việc thì đoàn người thỉnh sắc thần ra Tòa Bó cho y xem. Thấy cảnh tượng đó, chủ tỉnh không dám vô lễ, vội yêu cầu các kỳ lão rước sắc thần trở về đền thờ.⁽¹⁵⁾

*

⁽¹³⁾ *Hương chủ*: Cũng gọi *ông chủ*. Ban hội tề ở làng Nam Kỳ ngày xưa gồm mười hai người (hương chức) là: hương cả, hương chủ, hương sư, hương trưởng, hương chánh, hương giáo, hương quản, hương bộ (thủ bộ), hương thân, xã trưởng (thôn trưởng), hương hào, và chánh lục bộ. *Hương chủ* giữ công nho (ngân sách làng), hợp cùng hương cả trông coi việc làm của các hương chức khác.

⁽¹⁴⁾ *Lễ bộ*: Những món binh khí dùng để rước lễ hoặc cắm vào giá, đặt ở cung đình hay đình miếu. Thường gồm có: mác, đao, kích, thương, búa, cờ mao 旄, hai tấm bảng viết chữ *túc tĩnh* 肅靜 (bảo mọi người nghiêm túc, yên lặng) và *hồi ty* 迴避 (bảo dân chúng lánh ra chỗ khác)...

⁽¹⁵⁾ *Núi Mộng Quang Hồ*. Nxb Trẻ 1998. Tập I, tr. 26-27.

Về việc ông Lâm Tấn Đức thường cùng tiền bối Ngô Văn Chiêu cầu cơ, trong một lần trả lời phỏng vấn của một nhóm sinh viên Đại Học Văn Khoa (Sài Gòn), Đông Hồ Lâm Tấn Phác (1906-1969) kể:

“Thầy bắt đầu biết làm thơ cũng có một kỷ niệm. Biết làm thơ rất sớm. Có một việc họa thơ vui vui còn nhớ. Ông Ngô Minh Chiêu khi chưa là giáo chủ sáng lập đạo Cao Đài, năm 1919-1920 làm tri huyện ở Hà Tiên.⁽¹⁶⁾ Ông thích theo mấy nhà Nho ở Hà Tiên, hầu đàn cầu tiên. Đàn tiên thường đặt ở nhà bác thầy [Lâm Tấn Đức].⁽¹⁷⁾ Ông Chiêu thường đến nhà bác đánh cờ. Thầy nhớ đêm đó là đêm rằm tháng Bảy, ông Chiêu đến ngồi chơi ngoài sân. Trăng sáng vàng vạc, thầy đương hầu trà không hiểu nghĩ sao ông ấy rú:

- Tao với mày làm thơ chơi.

Thầy khép nép bảm:

⁽¹⁶⁾ Đông Hồ đã nhầm lẫn hai lần khi nói: “Ông Ngô Minh Chiêu khi chưa là giáo chủ sáng lập đạo Cao Đài, năm 1919-1920 làm tri huyện ở Hà Tiên”.

Nhầm lẫn thứ nhất: Đông Hồ không biết rằng Giáo Chủ đạo Cao Đài là Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế; còn Ngô tiền bối là đệ tử đầu tiên của Đức Cao Đài Tiên Ông (Thượng Đế).

Nhầm lẫn thứ hai: Ở Nam Kỳ thời thuộc Pháp, tri huyện (cũng như tri phủ) là ngạch trật hành chánh, không phải là chức quan như ở Trung Kỳ, Bắc Kỳ. Do đó, không thể nói như Đông Hồ là Ngô tiền bối “làm tri huyện ở Hà Tiên”.

⁽¹⁷⁾ Nhà ông Lâm Tấn Đức về sau được nữ sĩ Mộng Tuyết tu sửa toàn bộ, một phần được dùng làm Nhà Lưu Niệm Đông Hồ (Đông Hồ Thi Nhân Kỷ Niệm Đường), số 46 Đông Hồ, phường Đông Hồ, thị xã Hà Tiên.

- Thừa làm thơ gì?

- Làm thơ rằm tháng Bảy. Tao xướng cho mày họa. Tao xướng vần “mù” đó, mày họa đi!

Trong khi trở xuống bếp pha trà, thầy nghĩ ra bài thơ đem lên trình:

Đêm rằm tháng Bảy giữa canh thâu
Bốn phía trông ra chẳng chút mù
Thế giới một bầu nay tỏ rạng
Nhưng mà còn kém bữa trung thu.⁽¹⁸⁾

*

Tính từ lúc đáo nhậm Hà Tiên (đầu tháng 3-1920) cho đến ngày thuyền chuyển ra quận đảo Phú Quốc (26-10-1920), tiền bối Ngô Văn Chiêu chỉ tòng sự ở Hà Tiên trong vòng tám tháng. Thời gian tuy ngắn nhưng đã lưu lại trong gia tộc họ Lâm ở miền đất xa xôi này một giai thoại văn chương; hơn thế nữa, trong số quyển thuộc họ Lâm còn có một số người trở thành tín đồ Cao Đài, góp phần vào lịch sử buổi đầu của nền tôn giáo mới.^(*)

HUỆ KHẢI

Viết lại, 15-8-2013

⁽¹⁸⁾ Núi Mộng Hương Hồ. Nxb Trẻ 1998. Tập I, tr. 150-151.

^(*) Bài viết này đã đăng tạp chí Nghiên Cứu Và Phát Triển (Sở Khoa Học Công Nghệ Và Môi Trường, tỉnh Thừa Thiên - Huế, số 35 (quý 1-2002); nay sửa lại để góp thêm tài liệu về đạo Cao Đài ở Hà Tiên. (HK)

PHƯƠNG DANH QUÝ ÂN NHÂN CÔNG QUẢ ẤN TỐNG
5.000 QUYỂN BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY (tháng 9-2013)

HỘI THÁNH CAO ĐÀI MINH CHƠN ĐẠO:

01	Giáo Hữu NGỌC MINH THANH (Phước Y Viện). Gởi đợt 71.	100.000
02	Phối Sư NGỌC HUỲNH THANH: Trưởng Ban Đại Diện tỉnh đạo Bạc Liêu. Gởi đợt 71, 78.	700.000

*** Họ đạo Bát Quái Đồ Thiên:** Gởi ACB (22-8): 5.070.000 VNĐ, đợt 78.

03	Lễ Sanh NGUYỄN VĂN LƯU (Chánh Hội Trưởng)	20.000
04	ĐT ĐẶNG THỊ SƯƠNG	50.000
05	Đạo hữu ĐỖ KIM ĐỊNH	50.000
06	ĐT LÊ CẨM NGUYỆT (Trưởng Phòng Lễ)	50.000
07	Đạo hữu LÊ KIM NGỌC	50.000
08	Đạo hữu NGUYỄN KIM BÉ	50.000
09	ĐT NGUYỄN KIM ĐÀN (Phó Phòng Lương)	50.000
10	ĐT NGUYỄN KIM HƯƠNG (Phó Hội Trưởng)	50.000
11	ĐT NGUYỄN THỊ KIM EM	50.000
12	ĐT TRẦN NGỌC ĐIẾP	50.000
13	ĐT DƯƠNG XUÂN NGA	100.000
14	Đạo hữu ĐỖ NGỌC HUỆ	100.000
15	Đạo hữu HUỲNH NGỌC DUYÊN	100.000
16	ĐT LÂM THU NGA	100.000
17	ĐT PHẠM THỊ HOA (Phó Phòng Lương)	100.000
18	ĐT TRẦN KIM HOA	100.000
19	ĐT ĐỖ NGỌC THÚY	200.000
20	ĐT TRẦN NGỌC TUYẾT	300.000
21	Giáo Hữu NGUYỄN KIM DUNG (Chánh Trị Sự)	1.000.000
22	Họ đạo BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN: Thị xã Hà Tiên, Kiên Giang.	2.500.000

*** Họ đạo Hư Vô Cảnh:**

23	Giáo Sư THÁI LƯƠNG THANH (Nguyễn Lương): Trưởng Ban Đại Diện tỉnh đạo Sóc Trăng. Gởi đợt 78.	500.000
----	---	---------

*** Họ đạo Linh Cảnh Đền:**

24	Họ đạo LINH CẢNH ĐỀN: Ninh Thạnh Lợi, Hồng Dân, Bạc Liêu. Gởi đợt 71, 78.	600.000
----	--	---------

*** Họ đạo Minh Xuân Quang:** Gởi ACB (12-8), đợt 78.

25	ĐH HỮU LỘC. Gởi đợt 71.	50.000
26	Đạo hữu TÔ KIM NGÂN. Gởi đợt 78.	50.000
27	Đạo hữu LÊ KIM ANH. Gởi đợt 78.	100.000
28	ĐH LÊ QUỐC DŨNG. Gởi đợt 71.	100.000
29	ĐH LÊ QUỐC THÁI. Gởi đợt 78.	100.000
30	ĐT LÊ VIỆT HƯƠNG. Gởi đợt 71.	100.000
31	ĐH LÊ VIỆT KHANH. Gởi đợt 78.	100.000
32	ĐH LÊ VIỆT KHOA. Gởi đợt 78.	100.000
33	ĐH QUÁCH QUÝ AN. Gởi đợt 78.	100.000
34	ĐH QUÁCH QUÝ BÌNH. Gởi đợt 78.	100.000
35	Đạo hữu PHẠM VIỆT PHƯƠNG. Gởi đợt 78.	100.000
36	Đạo hữu PHẠM TRÚC PHƯƠNG. Gởi đợt 78.	100.000
37	ĐH PHẠM TRUNG TÍN. Gởi đợt 78.	100.000
38	ĐT HUỆ TRẦN. Gởi đợt 71.	200.000
39	Lễ Sanh HƯƠNG HỒNG. Gởi đợt 71.	200.000
40	ĐH LÊ QUỐC TIẾN. Gởi đợt 78.	200.000
41	ĐT QUÁCH THỊ BÍCH NGỌC. Gởi đợt 78.	200.000
42	ĐT TẠ THỊ SÁU. Gởi đợt 78.	200.000
43	ĐH TÔ MINH HÉN. Gởi đợt 78.	200.000
44	Đạo hữu TRƯƠNG KIM NGÂN. Gởi đợt 78.	200.000
45	ĐH LÊ PHƯỚC TIẾN. Gởi đợt 71, 78.	250.000
46	ĐH LÊ QUỐC HẢO. Gởi đợt 71, 78.	300.000
47	ĐH LÊ QUỐC KHÁNH. Gởi đợt 71, 78.	300.000
48	ĐH QUÁCH QUÝ VINH. Gởi đợt 71, 78.	300.000
49	ĐH LÊ QUỐC KHỞI. Gởi đợt 71.	500.000
50	ĐH LÊ QUỐC VIỆT. Gởi đợt 71.	500.000
51	ĐH LÊ QUỐC NAM. Gởi đợt 71, 78.	600.000
* Họ đạo Ngọc Minh:		
52	ĐH CAO VIỆT THẮNG (Giồng Bóm). Gởi đợt 71.	100.000

*** Họ đạo Thành Tâm Đàn:**

53	ĐT NGUYỄN HỒNG TỪ PHƯỚC: Tân Thành, Cà Mau. Gởi đợt 72.	400.000
54	Giác linh ĐH NGUYỄN VĂN MỚI và Giác linh ĐT VÕ THỊ QUÁN (ĐT Nguyễn Hồng Từ Phước hồi hướng). Gởi đợt 77.	500.000
55	Lễ Sanh THÁI BANG THANH (Nguyễn An Bang), ĐT TỬ THỊ NHUNG: Kinh Xáng, Phụng Hiệp, Khóm 1, Tân Thành, Cà Mau. Gởi đợt 77.	500.000

*** Họ đạo Thiện Tâm Đàn:**

56	ĐH HÀ HOÀNG HUY. Gởi đợt 71.	50.000
57	ĐH NGUYỄN THANH TRONG. Gởi đợt 71.	50.000
58	ĐH HUỖNH VĂN RI. Gởi đợt 71.	100.000
59	Đạo hữu NGÔ PHI PHO. Gởi đợt 71, 78.	250.000

*** Quý thân hữu của HT Minh Chơn Đạo ở Bạc Liêu:**

60	ĐT TẠ NGỌC NỞ (Tti Huệ Đông Thiên, huyện Đông Hải, Bạc Liêu). Gởi đợt 78.	50.000
61	ĐH HÀ VĂN THẮNG: Hộ Phòng, Giá Rai, Bạc Liêu. Gởi đợt 71.	50.000
62	ĐT HUỖNH THỊ LÀNH: Giá Rai, Bạc Liêu. Gởi đợt 71.	100.000
63	ĐH HIẾU: Cây Gừa, Giá Rai, Bạc Liêu. Gởi đợt 71.	150.000
64	Nhà xe NGỌC ÁNH tuyến Hộ Phòng – Tp Hồ Chí Minh. Gởi đợt 78.	200.000
65	ĐT LÊ VIỆT THANH: Quán café Thời Gian, Bạc Liêu. Gởi đợt 71, 78.	700.000
66	Thùng tiết kiệm ủng hộ ấn tống Hộ Phòng, Giá Rai, Bạc Liêu: Mở ngày 25-12-2012. Gởi đợt 71.	0

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

67	ĐT BẠCH CÚC. Gởi đợt 41.	50.000
68	ĐT TRẦN KIM VỆ (hồi hướng giác linh ĐT Trần Kim Vẹn). Gởi đợt 4.	50.000
69	Em ĐỖ HOÀNG PHÚC (Lớp Lễ Nghi Đạo Đức): Gởi đợt 28.	50.000
70	ĐH HUỆ TRANG. Gởi đợt 17.	50.000
71	Hiển muội KIM NGÂN. Gởi đợt 10.	50.000
72	ĐT LÊ THỊ NHỰT. Gởi đợt 4.	50.000
73	Giáo Sĩ HUỆ Ý. Gởi đợt 2.	80.000
74	ĐT LÂM THỊ MAI THÚY. Gởi đợt 50.	100.000
75	ĐT THANH NGỌC. Gởi đợt 4, 14.	150.000

76	ĐT ĐIỀU LỘC. Gởi đợt 28.	200.000
77	ĐH LÂM KHANH THUẬN; ĐH LÂM NGỌC THẮNG. Gởi đợt 57.	200.000
78	ĐH HUỖNH CÔNG KHANH. Gởi đợt 1, 12, 17.	300.000
79	ĐT TRƯƠNG VÕ THỊ HỒNG ANH: Kinh Dương Vương, An Lạc, Bình Tân. Hồi hướng giác linh cha (ĐH Trương Văn Đào), hồi hướng về mẹ (ĐT Võ Thị Kim Tiếng, sanh năm 1949, Vĩnh Nguyên Tự). Gởi đợt 51, 54.	300.000
80	Tu sinh LƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO. Gởi đợt 17.	400.000
81	Tu sinh CÔNG THỊ ÚT: Hồi hướng giác linh mẹ (ĐT Lâm Thị Mười). Gởi đợt 75.	1.000.000
82	ĐT MỸ HUỆ HƯƠNG Võ Phước Lộc (Lô D chung cư Chợ Quán, Hàm Tử, Q5): Hồi hướng giác linh ĐT Mỹ Vân (Võ Thị Hoa), giác linh ĐH Nghiêm Xuân Quang, và gia đình Giang Đại Mỹ & Võ Thị Ngọc Loan, gia đình Võ Thị Bích Vân, gia đình ĐT Ngô Thị Y. Gởi đợt 14, 17, 24, 28, 33, 41, 48B, 70.	1.000.000
83	ĐT CAO BẠCH LIÊN (Tân Định): Gởi đợt 33, 38, 41, 48B, 70.	2.600.000
84	Giác linh ĐH ĐẠT NGUYỄN Hồ Văn Tây (1939-2012). Gởi đợt 78. (AUS\$200 = 3.800.000VNĐ ngày 22-8-2013)	3.800.000

Tổng cộng: 27.000.000 VNĐ

CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỐNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

ĐÃ XUẤT BẢN:

- 1-3. **ĐẤT NAM KỲ – TIẾN ĐỀ VĂN HÓA MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2008, 2012.
- 2-3. **NGŨ VĂN CHIÊU – NGƯỜI MÔN ĐỆ CAO ĐÀI ĐẦU TIÊN.** Huệ Khải, 2008, 2009, 2012.
- 3-2. **LỜI VÀNG SEN TRẮNG.** Bạch Liên Tiên Trưởng; Huệ Khải chú thích, 2008, 2009.
- 4-2. **LÒNG CON TIN ĐÁNG CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2008, 2010.
- 5-3. **LƯỢT NHÂN QUẢ THEO GIÁO LÝ CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2008, 2010, 2012.
- 6-2. **ĐẤT NAM KỲ – TIẾN ĐỀ PHÁP LÝ MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** Huệ Khải. 2008 in hai lần, 2010.
- 7-1. **CÁC THÁNH SỞ CAO ĐÀI TỈNH LONG AN.** Đạt Linh, Đạt Truyền, Huệ Khải, 2008.
- 8-2. **BỒI DƯỠNG ĐỨC TIN.** Bùi Văn Tâm, 2008, 2012.
- 9-2. **LỄ BỐN.** Cao Triều Phát soạn; Huệ Khải, Lê Anh Minh san nhuận 2008, 2009.
- 10-3. **CƠ DUYÊN VÀ TUỔI TRẺ.** Phạm Văn Liêm, 2009 in hai lần, 2012.

- 11-2. **NHỚ ĐẠT LINH.** Huệ Khải chủ biên, 2008, 2009.
- 12-3. **KINH CỨU KHỔ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2009, 2010, 2011.
- 13-1. **HỌC TẬP THÁNH GIÁO NĂM ẤT TÝ (1965).** Huệ Khải, Lê Anh Minh hiệp chú, 2009.
- 14-2. **ĐẠO ÁO TRẮNG.** Phạm Văn Liêm, 2009, 2010.
- 15-3. **TÌM HIỂU KINH SÁM HỐI.** Thanh Căn, Huệ Khải, 2009, 2010, 2011.
- 16-2. **TÌM HIỂU NGỌC HOÀNG THIÊN TÔN BỬU CÁO.** Huệ Khải, 2009, 2010.
- 17-2. **THIỆN THƯ.** Lê Anh Minh, 2009, 2013.
- 18-2. **HƯƠNG QUẾ CHO ĐỜI.** Phạm Văn Liêm, 2009, 2012.
- 19-1. **XUÂN TRI ÂN.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2010.
- 20-2. **CÓ MỘT TÌNH THƯƠNG.** Bạch Liên Hoa, 2010, 2011.
- 21-2. **BA MÓN BÁU CỦA NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI.** Thanh Căn, 2010, 2012.
- 22-2. **TAM GIÁO VIỆT NAM – TIẾN ĐỂ TƯ TƯỞNG MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2010, 2013.
- 23-2. **ƠN GỌI MIỀN TRUNG.** Phạm Văn Liêm, 2010, 2011.
- 24-4. **HÀNH TRANG NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI.** Diệu Nguyên, 2010 in hai lần, 2012, 2013.
- 25-3. **CÂU CHUYỆN ĐỨC TIN.** Diệu Nguyên, 2010, 2011, 2012.
- 26-1. **NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO.** Đơn Tâm, 2010.
- 27-2. **HÀNH TRANG TIẾN BỒI CAO TRIỆU PHÁT.** Cao Bạch Liên & Huệ Khải, 2010, 2012.
- 28-2. **TRIẾT LÝ ĐẾN THÁNH CAO ĐÀI TÂY NINH.** Huệ Khải, 2010, 2012.
- 29-2. **DANH THẤY DANH ĐẠO.** Đơn Tâm, 2010, 2012.
- 30-2. **MỘT DÒNG BÁT NHÃ.** Huệ Khải, 2010, 2013.
- 31-2. **GIẢI MÃ TRUYỆN TÂY DU.** Huệ Khải, 2010, 2011.
- 32-1. **NGÀI MINH THIỆN - CUỘC ĐỜI VÀ ĐẠO NGHIỆP.** Đại Cơ Hườn, 2010.
- 33-2. **TINH HOA CAO ĐÀI GIÁO.** Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2010, 2012.
- 34-3. **THẮT CHÂN NHÂN QUẢ.** Lê Anh Minh dịch và chú thích, 2010 in hai lần, 2012.
- 35-1. **XUÂN CHUNG TÂM.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2011.
- 36-1. **ĐẠI THỪA CHƠN GIÁO.** Cao Đài Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011.
- 37-2. **NÓI CHUYỆN CAO ĐÀI.** Đơn Tâm, 2011, 2012.
- 38-2. **KINH SÁM HỐI MINH HỌA.** Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tranh 4 màu, 2011, 2012.
- 39-2. **TÌM HIỂU HAI BÀI TIÊN THIÊN KHÍ HÓA VÀ QUẾ HƯƠNG NỘI ĐIỆN.** Huệ Khải.
- 40-2. **SỬ MẠNG ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ.** Đơn Tâm, 2011, 2012.

- 41-2. **TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ.** Phạm Văn Liêm, 2011, 2013.
- 42-2. **NHỊP CẦU TƯƠNG TRI.** Huệ Khải, 2011, 2013.
- 43-2. **ĐIỂM TỰA TÂM LINH.** Huệ Khải, 2011, 2012.
- 44-2. **ĐỌC LẠI THẮT CHÂN NHÂN QUẢ.** Huệ Khải, 2011, 2013.
- 45-1. **NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI LÀM QUEN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.** Huệ Khải, 2011.
- 46-1. **TIẾNG CHIM QUYẾN.** Phạm Văn Liêm (thơ), 2011.
- 47-1. **MỘT GÓC NHÌN VĂN HÓA CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2011.
- 48-2. **CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC.** Huệ Khải, 2011, 2013.
- 49-1. **KINH CÚNG TỬ THỜI.** Cao Đài Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011.
- 50-1. **XUÂN HÒA ĐÔNG.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2012.
- 51-3. **CUỘC ĐỜI PHẬT THÍCH CA.** Ngô Bái Thiên, tranh 4 màu, 2012 in hai lần, 2013.
- 52-2. **TU CỨU CỨU HUYỀN THẮT TỐ.** Huệ Khải, 2012, 2013.
- 53-1. **CẨM ĐẠO CAO ĐÀI Ở TRUNG KỲ (1928-1950).** Huệ Khải, 2012.
- 54-2. **BẮC CẦU TÂM LINH.** Huệ Khải, 2012, 2013.
- 55-2. **HÒA DIỆU LIÊN TÔN.** Huệ Khải, 2012, 2013.
- 56-1. **ĐẠO LÝ HUYỀN CƠ.** Thiện Bảo, 2012.
- 57-1. **LƯỢC SỬ BÁT BỬU PHẬT ĐÀI.** Thiện Bảo, 2012.
- 58-1. **CAO ĐÀI KHÁI YẾU.** Đạt Đức, 2013.
- 59-1. **QUAN THÁNH XƯA VÀ NAY.** Huệ Khải, 2013.
- 60-1. **MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO.** Đơn Tâm, 2013.
- 61-1. **GIỌT NGỌC KIM BÀN.** Thanh Căn, 2013.
- 62-1. **CUỘC ĐỜI ĐỨC KHỔNG TỬ.** Huệ Khải & Lê Anh Minh, truyện tranh, 2013.
- 63-1. **CÔNG GIÁO & CAO ĐÀI HỘI NGỘ PHỤC SINH.** Nhiều người viết, 2013.
- 64-1. **ĐẠI ĐẠO VÀ TÔN GIÁO.** Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2013.
- 65-1. **BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY.** Nhiều người viết, 2013.
- * **ĐẠI ĐẠO VĂN UYẾN 1, 2, 3, 4, 5, 6.** Hiệp tuyển thơ văn, 2012, 2013.

SẮP XUẤT BẢN:

- 66-1. **THƠ NGƯỜI ÁO TRẮNG.** Nhiều người viết, 2013.
- 67-1. **ƠN CỨU ĐỘ.** Diệu Nguyên, 2013.
- 68-1. **TRUNG DU HÀNH ĐẠO.** Nhiều tác giả, 2013.

ĐANG IN:

THƠ NGƯỜI ÁO TRẮNG

Hiệp tuyển của mười sáu bạn thơ Cao Đài

Quyển 66-1 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo
với tâm thành kỷ niệm Khai Minh Đại Đạo (tháng Mười Quý Tỵ)

Bao nhiêu năm theo Thầy tu học, chay lạt, kệ kinh, thánh ngôn thánh giáo... Đến một lúc mà tất cả những thứ ấy được tiêu hóa đi, thẩm thấu qua thịt da, ngấm tận vào xương tủy, rồi châu lưu theo máu huyết, để nhập vào hồn vía, rồi phả ra theo hơi thở, thì bấy giờ một câu tình cờ buông xuống cũng quá đủ để là thơ, và đích thị là thơ đạo.

Thơ đạo vốn bằng lảng mông lung như chút hương quế mùi trầm rót rơi phảng phất đầu dây. Chả trách, thoát vừa chạm đến thơ đạo thì cảm thấy dường như chẳng phải là thơ đạo, bởi chung không có thô tháp của lời kinh bị sao chép, không có rền tai của khẩu hiệu hô vang sần sượng.

Thơ đạo quý thay! Là phản ánh sinh khí của đạo pháp đã chuyển hóa thành hồn thơ, đã hiện thân thành nghệ thuật.

Thơ đạo càng đạt nghệ thuật thì càng dễ trở thành sở hữu chung của đạo chúng. Ai cũng có thể ngâm nga sảng khoái riêng mình.

Thơ đạo là văn hóa sinh động của người đạo. Hồn đạo là hồn thơ. Thành thử chớ ngạc nhiên rằng thơ đạo đích thực vốn chẳng nhiều. Bởi thế mà thơ đạo lại càng thêm quý!

Thấu cảm như vậy để khỏi ngỡ ngác mà hồn nhiên thắc mắc rằng có sao bên cạnh kinh điển, giáo lý, triết luận lại đi ấn tống thơ, để phổ truyền thơ cho sâu rộng . . .

Trích GIAO CẨM

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỐNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

NHIỀU TÁC GIẢ

BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN CÔNG OÁNH

Biên tập: LÊ HỒNG SƠN

Phụ bản: ĐẠT LINH, ĐẠT TRUYỀN, BÙI THỤY ĐÀO NGUYỄN, LÊ QUỐC VIỆT

Trình bày & Kỹ thuật: DŨ LAN

Ảnh bìa 1 và 4: LÊ QUỐC VIỆT

Vẽ bìa: LÊ ANH THƯ

Sửa bản in: LÊ ANH MINH, DIỆU NGUYỄN

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

☎ (04) 37822845 – Fax: (04) 37822841

In năm ngàn bản, khổ 14,5x20,5 cm, tại XN In FAHASA
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.

☎ (08) 38153971 – Fax: (08) 38153297

Số xuất bản 588-2013/CXB/31-49/TG, ngày 23-8-2013.

In xong và nộp lưu chiểu quý Ba năm 2013.

SÁCH ẤN TỐNG (KHÔNG BÁN)

Tổng phát hành: Hiền huynh **TRẦN VĂN QUANG**

59/79 Trần Phú, phường 4, quận 5, TpHCM. ☎ 0913613653